THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

THÔNG TIN

SINH HOẠT CHI BỘ

7
2026

MỤC LỤC	Trang
*** XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN**	
Kỷ niệm 50 năm Thành phố Sài Gòn - Gia Định chính thức vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh (2/7/1976 - 2/7/2026)	3
Nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới	8
Kết quả sau 1 năm vận hành mô hình tổ chức tổng thể của hệ thống chính trị và mô hình chính quyền địa phương 2 cấp tại Thành phố Hồ Chí Minh	11
Nguyên tắc sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	16
*** CHUYÊN ĐỀ: "HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH"**	
Đại úy Trần Vĩnh Chiến: Bản lĩnh, sáng tạo trên mặt trận đấu tranh chống tội phạm ma túy	18
*** CHUYÊN ĐỀ: "NHÂN RỘNG, LAN TỎA CÁC GƯƠNG ĐIỂN HÌNH TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA DÂN VẬN KHÉO"**	
Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng: "Thắp sáng niềm tin từ những việc làm dân vận khéo của người làm báo cách mạng"	20
*** KINH TẾ**	
Phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 - 2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "02 con số" trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh	22
Tập trung phát triển, ứng dụng hiệu quả công nghệ sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng phục vụ sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc	25
Phát động thi đua thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hằng năm và Kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng	28
*** VĂN HÓA - XÃ HỘI**	
Phát huy vai trò của hệ thống chính trị trong triển khai chủ trương khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân	31
Các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ	33
*** QUỐC PHÒNG - AN NINH**	
Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt các giải pháp đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ	37
*** TIN THẾ GIỚI**	
Kết quả chuyến thăm chính thức Thái Lan, thăm cấp Nhà nước tới Singapore, dự Đối thoại Shangri-La 2026 và thăm cấp Nhà nước tới Philippines của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm	39
Một số kết quả nổi bật của Diễn đàn Tương lai ASEAN và dấu ấn của Việt Nam	41
Tăng cường giám sát, chủ động ứng phó nguy cơ dịch Ebola	43
Một số sự kiện thế giới đáng chú ý	45
*** VĂN BẢN MỚI**	
Một số nội dung cơ bản của Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới	47
Thông tư số 14/2026/TT-BNV ngày 29/5/2026 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết việc điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng	52

50 NĂM NGÀY THÀNH PHỐ SÀI GÒN - GIA ĐỊNH CHÍNH THỨC, VINH DỰ MANG TÊN CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH (2/7/1976 - 2/7/2026)

Trong cuộc chiến đấu chống thực dân và đế quốc xâm lược, Nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định cùng Nhân dân miền Nam luôn nêu cao tinh thần anh dũng, quật cường đánh đuổi quân xâm lược giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, thỏa lòng mong ước được đón Bác Hồ vào miền Nam. Bằng tình cảm thiêng liêng với Bác Hồ, Nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định đã làm nên những chiến thắng oanh liệt, có ý nghĩa lịch sử to lớn, đó là thắng lợi của cuộc khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Sài Gòn - Chợ Lớn - Gia Định; thắng lợi của cuộc kháng chiến chống giặc Pháp tái chiếm Việt Nam; ngày 30 tháng 4 năm 1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử toàn thắng, giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, hoàn thành sứ mệnh lịch sử là mở đầu oanh liệt và kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến 30 năm để giành lại độc lập dân tộc, thống nhất non sông.

Tại kỳ họp thứ nhất, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã xem xét và thảo luận rằng: Nhân dân Thành phố Sài Gòn - Gia Định luôn luôn tỏ lòng kính yêu vô hạn đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh và tha thiết với việc Thành phố mang tên Người; trong công cuộc đấu tranh cách mạng lâu dài và gian khổ, Thành phố Sài Gòn - Gia Định đã không ngừng phát huy truyền thống kiên cường, bất khuất của dân tộc ta, lập được nhiều chiến công xuất sắc, xứng đáng được vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại. Quốc hội đã quyết nghị "Chính thức đặt tên Thành phố Sài Gòn - Gia Định là Thành phố Hồ Chí Minh". Đây là phần thưởng xứng đáng và cao quý nhất mà Đảng, Nhà nước và Nhân dân cả nước dành cho Đảng bộ và Nhân dân Thành phố.

Nghị quyết lịch sử này đã đáp ứng tình cảm thiêng liêng của một tập thể Nhân dân cách mạng, dù hoàn cảnh lửa bỏng dầu sôi vẫn gắn bó sắt son với lãnh tụ vĩ đại là hiện thân của Tổ quốc bất diệt, cho phép Thành phố "đi trước về sau" được nói lên đời đời lòng biết ơn và tình yêu đối với Bác Hồ. Nghị quyết này cũng là một nguồn cổ vũ thường xuyên đối với Nhân dân Thành phố trong công cuộc phấn đấu đi lên, xây dựng một Thành phố xã hội chủ nghĩa, có công nghiệp hiện đại, có nông nghiệp hiện đại ở ngoại thành, có thương cảng xã hội chủ nghĩa, có văn hóa, khoa học, kỹ thuật tiên tiến, phát huy tiềm lực to lớn, góp phần cống hiến xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng Tổ quốc xã hội chủ nghĩa giàu mạnh.

Nửa thế kỷ qua là một chặng đường quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, phát triển và bảo vệ Thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu, đánh dấu sự trưởng thành và đóng góp tích cực của Thành phố trong hình thành, hoàn thiện đường lối đổi mới của Đảng. Vượt qua khó khăn chồng chất trong 10 năm đầu (1975 - 1985), Thành phố đã

giữ vững thành quả cách mạng, ổn định chính trị, khôi phục và phát triển kinh tế, hàn gắn vết thương chiến tranh. Gần 40 năm qua cùng với cả nước, Đảng bộ và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện đường lối Đổi mới (1986 - 2025), một chặng đường hết sức quan trọng trong sự nghiệp xây dựng, bảo vệ, phát triển Thành phố.

Kinh tế duy trì tăng trưởng hàng năm ở mức cao. Đảng bộ Thành phố đã quán triệt, vận dụng, thực hiện sáng tạo đường lối phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng, bám sát thực tiễn, luôn tìm tòi, sáng tạo, mạnh dạn thể nghiệm nhiều cơ chế, chính sách mới để thúc đẩy sản xuất, mở rộng thị trường. Kinh tế Thành phố luôn tăng trưởng ở mức cao trong nhiều năm liên tục, giai đoạn 1991 - 1995 tăng 12,6%; giai đoạn 1996 - 2000 tăng 10,1%; giai đoạn 2001 - 2005 tăng 11%; giai đoạn 2006 - 2010 tăng 11,4%; giai đoạn 2011 - 2020, giai đoạn kinh tế phát triển theo chiều sâu, tăng trưởng đạt bình quân 6,86%/năm, vượt mức tăng trưởng chung của cả nước (5,96%). Quy mô kinh tế của Thành phố năm 2020 tăng gấp 2,7 lần năm 2010, thu nhập bình quân đầu người của Thành phố năm 2020 tăng gấp 2,39 lần so với năm 2010. Kinh tế Thành phố tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng, cải thiện chất lượng tăng trưởng kinh tế trên nền tảng ứng dụng khoa học và công nghệ, cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng, tập trung vào các ngành công nghiệp, dịch vụ và nông nghiệp công nghệ cao.

Thành phố từng bước chuyển từ phát triển theo chiều rộng sang phát triển theo chiều sâu. Chất lượng tăng trưởng từng bước được cải thiện. Tiến bộ khoa học kỹ thuật được ứng dụng ngày càng phổ biến vào hoạt động sản xuất kinh doanh, đặc biệt là công nghệ thông tin, công nghệ cao, sản xuất xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn. Khoa học và công nghệ đã đóng vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, nâng cao đời sống Nhân dân và tạo nên những bước tiến vượt bậc trong nhiều lĩnh vực.

Năm 2025 là năm đánh dấu bước chuyển quan trọng khi Thành phố triển khai sắp xếp tổ chức bộ máy, chuyển sang mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và hoàn tất quá trình hợp nhất với tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Đây cũng là năm tập trung tổ chức Đại hội Đảng các cấp. Dù bối cảnh chung còn nhiều khó khăn, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (sau sáp nhập) duy trì sự chủ động, tăng cường đoàn kết, nỗ lực vượt khó, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm. Nhờ đó, Thành phố đạt nhiều kết quả quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, tạo nền tảng thuận lợi để hoàn thành mục tiêu, chỉ tiêu và nhiệm vụ đề ra trong năm 2025, cụ thể: Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm trên địa bàn (GRDP) đạt 7,53%[1], GRDP bình quân đầu người cả năm 2025 đạt 8.755 USD, chất lượng tăng trưởng được cải thiện; quy mô kinh tế tăng cao; tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn Thành phố đạt 800.043 tỷ đồng, đạt 119,1% so với dự toán; Thành phố hoàn tất việc sáp nhập đơn vị hành chính các cấp và triển khai mô hình

[1] Nếu không tính dầu khí thì GRDP Thành phố tăng 8,03%.

chính quyền địa phương 02 cấp; đưa vào hoạt động nhiều dự án hạ tầng kỹ thuật, giao thông trọng điểm, các công trình phòng chống sạt lở bờ sông, kênh, rạch trên địa bàn Thành phố.

Thành phố luôn giữ vững ổn định chính trị, không để xảy ra điểm nóng, tình huống mất ổn định, kể cả khi tình hình trong nước có nhiều khó khăn, thế giới có những diễn biến phức tạp. Đây là một trong những thành tựu nổi bật, vừa là nguyên nhân, vừa là kết quả của quá trình phát triển, thể hiện năng lực lãnh đạo, sự kiên định và quyết tâm của Đảng bộ, Chính quyền và Nhân dân Thành phố trong thực hiện đổi mới, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sự ổn định chính trị với nền tảng là an dân thực sự là cơ sở chính trị quan trọng để Thành phố Hồ Chí Minh dám nghĩ, dám làm, đi đầu cùng cả nước, vì cả nước thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, nâng cao vai trò của Thành phố với cả nước và các thành phố lớn trong khu vực và trên thế giới.

Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch và phát triển đô thị có nhiều tiến bộ, đã thúc đẩy sự phát triển các lĩnh vực của đời sống xã hội. Quá trình phát triển Thành phố theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa luôn gắn với quy hoạch, quản lý quy hoạch, phát triển đô thị, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ đã làm cho đô thị Thành phố có nhiều thay đổi, phát triển vượt bậc; đã tập trung các nguồn lực triển khai thực hiện công tác quy hoạch đô thị, quy hoạch các khu công nghiệp, khu chế xuất, quy hoạch phát triển hệ thống hạ tầng giao thông, hình thành các trục xuyên tâm, trục Bắc Nam, đường vành đai, các tuyến metro, đường trên cao… Các khu đô thị mới được đầu tư xây dựng, phát triển hiện đại, hài hòa với tổ chức không gian của Thành phố. Thành phố khẩn trương hoàn thành điều chỉnh Quy hoạch tổng thể Thành phố Hồ Chí Minh (theo Nghị quyết số 260/2025/QH15), đảm bảo tính tích hợp, phù hợp với không gian phát triển mới, đồng bộ, hiện đại, có tính kết nối cao, nhất là kết nối hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội.

Đời sống Nhân dân được cải thiện, thu nhập từng bước được nâng lên. Đảng bộ Thành phố đã dựa vào Nhân dân để phát động các phong trào thi đua yêu nước, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và chăm lo, cải thiện, nâng cao đời sống Nhân dân; Thành phố đã đầu tư nhiều nguồn lực chăm lo đời sống tinh thần của người dân. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" ngày càng thấm sâu, lan tỏa vào đời sống xã hội. Công tác bảo tồn di tích lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật được đẩy mạnh, hệ thống thiết chế văn hóa xây dựng ngày càng rộng khắp, góp phần giữ gìn các giá trị truyền thống và phục vụ nhu cầu học tập, sinh hoạt, vui chơi giải trí ngày càng đa dạng của Nhân dân. Các chính sách giảm nghèo và chăm lo an sinh xã hội được quan tâm triển khai, có sự tham gia tích cực từ các nguồn lực trong xã hội; đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân không ngừng nâng cao. Thành phố đã từng bước xây dựng và phát triển hệ thống an sinh, bảo trợ xã hội toàn diện, đa tầng, rộng khắp; triển khai thực hiện chương trình giảm

nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025, thu hẹp nhanh sự chênh lệch đời sống giữa trung tâm đô thị và khu vực nông thôn; thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ, chăm lo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, người có công, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, đối tượng bảo trợ xã hội, đối tượng cai nghiện ma túy đảm bảo an sinh xã hội, phúc lợi xã hội với trọng tâm là hỗ trợ vay vốn, xây dựng sửa chữa nhà tình thương, tình nghĩa, cấp phát thẻ bảo hiểm y tế, miễn giảm học phí, công tác chăm lo Tết, đặc biệt là chăm lo hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ chính sách có công khó khăn và các đối tượng bảo trợ xã hội bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh COVID-19.

Bám sát định hướng mục tiêu xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, Thành phố đã đầu tư có trọng tâm trọng điểm các lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu hưởng thụ của Nhân dân; từng bước hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa, thể dục thể thao; chăm lo xây dựng phát huy hệ giá trị gia đình Việt Nam; không ngừng vun đắp truyền thống đoàn kết, nghĩa tình trong cộng đồng xã hội. Hoạt động sáng tạo văn học, nghệ thuật ngày càng sôi động, phong phú về nội dung, đa dạng về phương thức thể hiện. Đội ngũ văn nghệ sĩ không ngừng lớn mạnh về nhiều mặt, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, gắn bó mật thiết với Nhân dân, tâm huyết với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa dân tộc, bảo tồn và phát huy văn hóa, văn học, nghệ thuật truyền thống của Thành phố; say mê với nghề nghiệp, khát khao cống hiến và sáng tạo. Phong trào văn nghệ quần chúng được đẩy mạnh, từng bước đáp ứng nhu cầu hoạt động và thụ hưởng của đông đảo quần chúng Nhân dân.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức được đẩy mạnh toàn diện; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái. Thành phố đã triển khai và tập trung xây dựng "Không gian văn hóa Hồ Chí Minh" và môi trường văn hóa trong Đảng, cơ quan Nhà nước, hệ thống chính trị, để mỗi đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức tâm niệm sống và làm việc liêm chính, đẩy lùi lối sống thực dụng, cơ hội, vụ lợi, nhất là tệ quan liêu, xa dân, vô cảm.

Công tác xây dựng Đảng về tổ chức và cán bộ đặc biệt được chú trọng và đạt nhiều kết quả nổi bật. Tiếp tục hoàn thiện hệ thống quy định, quy chế, quy trình về công tác cán bộ theo hướng liên thông, đồng bộ, chặt chẽ, bảo đảm nguyên tắc dân chủ, đi đôi với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực, chống chạy chức chạy quyền. Đổi mới thực chất việc rà soát, đánh giá, quy hoạch, luân chuyển, đề bạt cán bộ; chủ động phát hiện nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu, cán bộ trẻ, nữ, người dân tộc thiểu số, bảo đảm tính kế thừa và phát triển. Triển khai nhiều giải pháp đồng bộ nâng cao chất lượng xây dựng đảng và phát triển đảng viên, nhất là trong các khu công nghiệp và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập. Đổi mới phương thức lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với chính quyền và hệ thống chính trị Thành phố.

Hoạt động kiểm tra, giám sát tiếp tục được đổi mới nội dung, phương thức, tránh chồng chéo, trùng lắp, thực chất và hiệu quả. Tập trung chỉ đạo quyết liệt công tác kiểm tra, thanh tra các lĩnh vực chuyên môn sâu, hoạt động có tính khép kín, bí mật, dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. Công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực được lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, toàn diện, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm nhiều vụ án, vụ việc kinh tế, tham nhũng nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm với quyết tâm chính trị cao, không có vùng cấm, không có ngoại lệ.

Qua 50 năm chính thức, vinh dự mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố đã phát huy truyền thống cách mạng kiên cường, đoàn kết, năng động, sáng tạo; tạo ra sự biến đổi to lớn, sâu sắc, toàn diện trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, mang lại những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, làm nên diện mạo mới cho Thành phố thân yêu. Để Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy vai trò là một đô thị đặc biệt; tiên phong mở đường về mô hình phát triển, thể chế và phương thức quản trị hiện đại; tạo sức lan tỏa mạnh mẽ, đóng góp ngày càng lớn cho sự phát triển nhanh, bền vững của đất nước, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và toàn diện hơn nữa; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới, hướng tới Kỷ niệm 100 năm thành lập Đảng (năm 2030) Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, logistics, hội nhập quốc tế, năng động, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á; Kỷ niệm 100 năm thành lập Nước (năm 2045) Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo; trung tâm kinh tế, văn hóa, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của châu Á, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, chất lượng cuộc sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng; Kỷ niệm 100 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (năm 2075) Thành phố là đô thị toàn cầu, thông minh, hiện đại, phát triển toàn diện, ngang tầm các đô thị phát triển trên thế giới, xứng đáng là Thành phố mang tên Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại.

(Nguồn: Phòng Thông tin – Tổng hợp – Dư luận xã hội,

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG CẤP XÃ, ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA TÌNH HÌNH MỚI

Thời gian qua, việc triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp và công tác sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức cấp xã tại các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương được thực hiện nghiêm túc, đúng nguyên tắc của Đảng, quy định của Nhà nước. Đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã cơ bản được kiện toàn, từng bước thích ứng với yêu cầu nhiệm vụ mới; năng lực lãnh đạo, điều hành được nâng lên; phương thức làm việc bước đầu đáp ứng mục tiêu kiến tạo, phát triển và phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn. Tuy nhiên, trong giai đoạn phát triển mới, chức năng của cấp cơ sở đang và tiếp tục mở rộng, đặt ra yêu cầu tăng trưởng cao, phát triển bền vững, đồng thời đòi hỏi đổi mới mạnh mẽ phương thức làm việc theo hướng chủ động, kiến tạo, phát triển. Vì vậy, việc nâng cao chất lượng cán bộ, công chức cấp cơ sở được xác định là nhiệm vụ thường xuyên, mang tính chiến lược, có ý nghĩa quyết định đối với năng lực quản trị, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chính trị của đất nước.

Thực hiện Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng về kết luận của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương về giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cấp cơ sở, ngày 08/5/2026, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 18/CT-TTg về nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới. Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành, địa phương tập trung, khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ sau:

Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố nghiêm túc quán triệt, triển khai quyết liệt, đồng bộ, kịp thời chủ trương, đường lối của Đảng tại Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, các nghị quyết, kết luận, quy định của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư về công tác cán bộ. Quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tại buổi làm việc với Ban Tổ chức Trung ương theo Thông báo số 21-TB/VPTW ngày 07/3/2026 của Văn phòng Trung ương Đảng (thực hiện thường xuyên).

Khẩn trương chỉ đạo xây dựng kế hoạch, giải pháp nâng cao chất lượng cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã phù hợp với đặc thù của địa bàn, vùng, miền, khu vực, đáp ứng yêu cầu linh hoạt trong tổ chức thực thi công vụ, hoàn thành trong tháng 5/2026.

Rà soát, đánh giá tổng thể chất lượng, trình độ, năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã; hoàn thiện tiêu chuẩn, tiêu chí theo yêu cầu vị trí việc làm được quy định tại các văn bản của Bộ Chính trị về công tác cán bộ, Luật Cán bộ, công chức, các Nghị định của Chính phủ và hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, hoàn thành trong tháng 6/2026.

Tham mưu cấp ủy cùng cấp bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã bảo đảm "đúng người, đúng việc, đúng thời điểm, đúng địa bàn" và phát huy năng lực thực tiễn, sở trường và kinh nghiệm công tác; triệt để phân công, điều động đối với các lãnh đạo, quản lý cấp phó đang vượt quy định của các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh, thành ủy, ủy ban nhân dân cấp tỉnh về cấp xã.

Ưu tiên bố trí cán bộ, công chức có bản lĩnh, khả năng chịu áp lực và kinh nghiệm xử lý tình huống về công tác tại các địa bàn phức tạp, khối lượng công việc lớn, nhất là các lĩnh vực đòi hỏi năng lực, trình độ chuyên môn chuyên sâu, như đất đai, xây dựng, dân tộc, tôn giáo, khiếu nại, tố cáo,…Kiên quyết không để xảy ra tình trạng phân công cán bộ, công chức không phù hợp với năng lực, sở trường công tác, hoàn thành trong Quý III/2026.

Tổ chức triển khai việc đánh giá chất lượng thực hiện nhiệm vụ của cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã trên cơ sở tiến độ, chất lượng xử lý công việc, năng lực phối hợp, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ và sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp; thực hiện tinh giản biên chế đối với những người năng lực yếu kém, thiếu tinh thần trách nhiệm, không đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ (thực hiện thường xuyên).

Thực hiện việc tuyển dụng để bổ sung nguồn nhân lực cho các cơ quan, đơn vị tại chính quyền địa phương cấp xã, ưu tiên người có tài năng và kinh nghiệm công tác đáp ứng ngay yêu cầu công việc (thực hiện thường xuyên).

Xây dựng kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã theo yêu cầu vị trí việc làm, gắn với thực tiễn của địa bàn. Chú trọng bồi dưỡng năng lực thực thi công vụ, năng lực phát triển, năng lực xử lý tình huống; tăng cường hướng dẫn tại chỗ. Thực hiện chế độ, chính sách và tạo điều kiện để cán bộ, công chức vừa học, vừa làm, bảo đảm không làm gián đoạn hoạt động của cơ quan, đơn vị (thực hiện thường xuyên).

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (theo lộ trình của Đề án).

Nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ và trách nhiệm giải trình của cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã; siết chặt kỷ luật lao động, thực hiện nghiêm quy trình xử lý hồ sơ, thời hạn trả kết quả trên môi trường điện tử; ngăn chặn biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền, chậm trễ trong giải quyết công việc của người dân, doanh nghiệp (thực hiện thường xuyên).

Bố trí kinh phí, đầu tư bảo đảm cơ sở vật chất, kỹ thuật, hạ tầng số, trang thiết bị làm việc của cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã theo quy định (thực hiện thường xuyên).

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ tập trung hoàn thiện đồng bộ thể chế, pháp luật nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; rà soát, đánh giá tính khả thi của việc phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định cho phù hợp, nhất là các nội dung phân cấp, phân quyền cho cấp xã, hoàn thành trong Quý II/2026.

Rà soát, đẩy mạnh cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính; ban hành các quy định, hướng dẫn về hồ sơ, quy trình nghiệp vụ, thủ tục hành chính, xử lý các tình huống... đã phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền cho cấp tỉnh, cấp xã, phù hợp với trình độ, năng lực cán bộ, công chức, yêu cầu thực tiễn khi vận hành tổ chức bộ máy mới, hoàn thành trong Quý II/2026.

Tập trung xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia, dữ liệu chuyên ngành bảo đảm liên thông, kết nối đồng bộ từ Trung ương đến cấp tỉnh, cấp xã; khẩn trương rà soát các hệ thống thông tin, phần mềm, ứng dụng thuộc phạm vi quản lý nhằm giải quyết dứt điểm những vấn đề tồn tại, vướng mắc bảo đảm thông suốt, đáp ứng yêu cầu người dùng (thực hiện thường xuyên).

Bộ Xây dựng tập trung xây dựng các chính sách nhà ở xã hội đối với cán bộ, công chức, viên chức có khó khăn về nhà ở, hoàn thành trong Quý III/2026.

Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương hướng dẫn, bố trí kinh phí bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị, chế độ, chính sách và kinh phí đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chính quyền địa phương cấp xã theo quy định (thực hiện thường xuyên).

Bộ Nội vụ hướng dẫn các hình thức đặc thù tuyển dụng để kịp thời bổ sung nguồn nhân lực cho cấp xã, hoàn thành trong Quý II/2026.

Hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi các bộ, ngành, địa phương triển khai thực hiện Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (theo lộ trình của Đề án).

Xây dựng hệ thống học liệu số dùng chung toàn quốc cho cán bộ, công chức cấp xã trên nền tảng "Bình dân học vụ số", hoàn thành trong tháng 12/2026.

Phối hợp với Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh thực hiện bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức cấp xã thuộc trách nhiệm quy định tại Nghị định số 171/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ quy định về đào tạo, bồi dưỡng công chức và khoản 2 Mục VII Quyết định số 700/QĐ-TTg ngày 20/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức

ở xã, phường, đặc khu đáp ứng yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp giai đoạn 2026 - 2031 (theo lộ trình của Đề án).

Theo dõi, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện Chỉ thị; tổng hợp, báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

***

KẾT QUẢ SAU 1 NĂM VẬN HÀNH MÔ HÌNH TỔ CHỨC TỔNG THỂ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ VÀ MÔ HÌNH CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG 2 CẤP TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Qua 1 năm, Thành phố đã đạt được nhiều kết quả rất tích cực về hiệu quả vận hành tổ chức bộ máy chính quyền thành phố và cấp xã. Tổ chức bộ máy chính quyền địa phương 2 cấp tinh gọn hơn, giảm đầu mối quản lý, giảm cấp trung gian, tinh gọn tổ chức bộ máy bên trong, tăng cường tính trực tiếp giữa chính quyền và người dân, tăng tính chủ động và trách nhiệm cho chính quyền cấp xã.

1. Về kết quả sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ công chức

(1) Giảm 10/15 đảng bộ cấp trên cơ sở trực thuộc Thành ủy; giảm 04/09 đơn vị sự nghiệp trực thuộc Thành ủy; tổ chức lại từ 55 đơn vị còn 06 đơn vị trực thuộc Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, giảm 89,1%.

(2) Giảm 02/06 cơ quan hành chính khác và giảm 27/43 cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố. Sắp xếp từ 26 đơn vị sự nghiệp do thành phố quản lý còn 19 đơn vị, giảm 07 đơn vị. Đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc các sở, ngành đã sắp xếp từ 160 đơn vị còn 74 đơn vị, giảm 86 đơn vị; lĩnh vực giáo dục sắp xếp từ 251 đơn vị còn 236 đơn vị, giảm 15 đơn vị; lĩnh vực y tế sắp xếp từ 117 đơn vị xuống còn 92 đơn vị, giảm 25 đơn vị; sắp xếp Ban Quản lý dự án còn 03 Ban chuyên ngành giảm 06 đơn vị.

(3) Tại cấp xã, sắp xếp từ 441 thành 168 xã, phường, đặc khu (giảm 64,9%); Thành phố đã ban hành quyết định về phân loại đơn vị hành chính cấp xã (có 153 đơn vị loại I và 15 đơn vị loại II) và thực hiện bổ sung 01 phó chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã cho 83 đơn vị đủ điều kiện theo quy định. Đối với đơn vị sự nghiệp thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, giữ nguyên 1.935 đơn vị giáo dục và đào tạo theo yêu cầu phát triển trường lớp; sắp xếp thành lập mới 168 Trạm y tế trên cơ sở tổ chức lại các Trung tâm y tế và Trạm Y tế; thành lập 134/168 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp xã.

Về biên chế, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức

(1) Ban Thường vụ Thành ủy đã tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc công tác sắp xếp đội ngũ cán bộ; bố trí, phân công, sắp xếp, điều động, luân chuyển cán bộ đúng quy trình, tiêu chuẩn; rà soát, bổ sung quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ gắn

với yêu cầu nhiệm vụ chính trị và định hướng phát triển của Thành phố. Rà soát, đánh giá tình hình đội ngũ cán bộ, ban hành Nghị quyết về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ cơ sở; lãnh đạo, chỉ đạo Đề án rà soát, sắp xếp, bố trí cán bộ, công chức, viên chức tại các xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong đó, tập trung các nhóm giải pháp giải quyết tình trạng bố trí thừa và thiếu công chức tại các vị trí việc làm tại các xã, phường; chủ động xây dựng kế hoạch tinh giản biên chế theo lộ trình, bảo đảm định mức biên chế theo quy định; Chỉ đạo thực hiện rà soát, đánh giá và kết luận về chủ trương thực hiện các phương án sắp xếp, bố trí, giải quyết chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách với 05 nhóm giải pháp.

(2) Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo thực hiện rà soát biên chế của toàn hệ thống chính trị, quyết định tạm giao biên chế năm 2025, năm 2026 gắn với bố trí, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ và thực hiện tinh giản biên chế theo lộ trình. Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ, công chức, viên chức định kỳ hàng quý, năm theo hiệu quả công việc. Kết quả năm 2025, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt tỷ lệ 19,74%; hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt tỷ lệ 79,41%; hoàn thành nhiệm vụ đạt tỷ lệ 0,76%; không hoàn thành nhiệm vụ chiếm 0,1%.

(3) Chỉ đạo ban hành các Nghị quyết về hỗ trợ đi lại, nhà ở và các chính sách hỗ trợ khác đối với cán bộ, công chức, viên chức; triển khai kịp thời chính sách hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức đã động viên, khích lệ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nỗ lực hoàn thành nhiệm vụ; cải thiện thu nhập, đời sống.

2. Việc thực hiện phân cấp, phân quyền và giải quyết thủ tục hành chính

(1) Trên cơ sở 1.065 nhiệm vụ được phân cấp tại 28 Nghị định của Chính phủ; Thành phố đã ban hành nhiều quyết định về phân cấp, ủy quyền trên các lĩnh vực; theo đó, phân cấp, ủy quyền 900 nhiệm vụ của sở, ngành và 108 nhiệm vụ của Ủy ban, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố cho cấp xã chủ động hơn trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ.

(*2) Về mức độ phù hợp*

- *Đối với các nhiệm vụ từ cơ quan Trung ương phân quyền, phân cấp về Thành phố,* qua quá trình thực hiện, với quy mô dân số trên 14 triệu người, phạm vi quản lý rộng, số lượng hồ sơ hành chính và nhu cầu dịch vụ công rất lớn, áp lực thực hiện nhiệm vụ của bộ máy hành chính Thành phố sau hợp nhất tăng mạnh, nhất là ở các lĩnh vực: đất đai, xây dựng, tư pháp - hộ tịch, đầu tư, an sinh xã hội, giáo dục, y tế… Trong khi đó, định mức biên chế hiện vẫn áp dụng theo cơ chế bình quân chung, chưa phản ánh đầy đủ đặc thù của 1 đô thị đặc biệt sau hợp nhất; một số sở, ngành và địa phương phát sinh tình trạng quá tải công việc, nhất là tại các địa bàn đông dân cư, tốc độ đô thị hóa nhanh hoặc có khối lượng hồ sơ rất lớn.

- *Đối với các nhiệm vụ từ Thành phố phân cấp, ủy quyền về cấp xã*: Phần lớn các nhiệm vụ được phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền bước đầu phát huy hiệu quả

tích cực, góp phần nâng cao tính chủ động của cơ sở, rút ngắn thời gian xử lý công việc và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; tuy nhiên, mức độ đáp ứng của nguồn lực giữa các địa phương chưa đồng đều; một số phường, xã có quy mô dân số rất lớn nhưng số lượng biên chế, điều kiện cơ sở vật chất và năng lực chuyên môn chưa tương xứng với khối lượng công việc được giao.

Về giải quyết thủ tục hành chính

Công tác cải cách hành chính và chuyển đổi số đạt nhiều kết quả tích cực, thể hiện qua việc giải quyết khối lượng lớn hồ sơ thủ tục hành chính với tỷ lệ đúng hạn đạt trên 99,5%, tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt trên 88%, mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp đạt trên 96%; 100% văn bản trao đổi dưới dạng điện tử cũng đã hỗ trợ hiệu quả cho công tác quản lý, điều hành trong điều kiện tổ chức bộ máy mới.

3. Thành phố bảo đảm quản lý ngân sách nhà nước, tài sản công và các nguồn lực tài chính được thông suốt, không gián đoạn. Việc phân bổ dự toán ngân sách nhà nước cho chính quyền cấp xã được thực hiện theo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ. Cân đối ngân sách và mức độ chủ động trong quản lý, điều hành, cân đối thu - chi ngân sách, bảo đảm nguyên tắc cân đối ngân sách theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Thành phố đã hoàn tất công tác rà soát, báo cáo, cập nhật thông tin dữ liệu, xây dựng phương án xử lý tài sản công là nhà, đất; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát qua nhiều đợt, bước đầu đã hoàn thiện và kết quả này sẽ được cập nhật đầy đủ sau khi các cơ quan, đơn vị thực hiện kiểm tra, rà soát các nguồn gốc pháp lý, hiện trạng sử dụng và tổng kiểm kê tài sản theo Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ. Nguồn lực tài chính được sử dụng cơ bản đúng mục đích, đúng đối tượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương. Cơ cấu chi ngân sách cấp xã bước đầu đã bảo đảm hoạt động của bộ máy chính quyền cơ sở và giữ vững quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

5. Việc số hóa tài liệu và lưu trữ đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, lưu trữ, khai thác hồ sơ điện tử và phục vụ người dân, doanh nghiệp. Sắp xếp nguồn nhân lực hỗ trợ lưu trữ, số hóa dữ liệu, các cơ quan, tổ chức, đơn vị đã cơ bản bố trí nhân sự thực hiện số hóa dữ liệu hồ sơ thủ tục hành chính, bảo đảm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

6. Hệ thống hạ tầng mạng, ứng dụng, phần mềm và thiết bị công nghệ thông tin đầu cuối đã cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu hoạt động liên thông, đồng bộ, thông suốt giữa các cơ quan, đơn vị và 168 xã, phường, đặc khu; bảo đảm an toàn, an ninh, bảo mật và xác thực thông tin theo quy định, tương đồng với Chương trình chuyển đổi số Quốc gia. Ban Thường vụ Thành ủy triển khai Kế hoạch tổng thể chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng năm 2026 và giai đoạn đến năm 2030; hiện đang tập trung chiến dịch cao điểm 45 ngày đêm tháo gỡ điểm nghẽn chuyển đổi số của ngành Tổ chức xây dựng Đảng.

7. Ban Thường vụ Thành ủy đã lãnh đạo, chỉ đạo Đảng ủy Ủy ban nhân dân Thành phố, các cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục duy trì nền nếp công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh bảo đảm đúng quy định pháp luật, hiệu quả và sát với thực tiễn của Thành phố. Tập trung xử lý dứt điểm theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của người dân, đồng thời giữ vững kỷ cương, kỷ luật hành chính.

Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số hạn chế

- Một số cấp xã còn chậm kiện toàn, phân công các chức danh lãnh đạo cấp phòng và vị trí việc làm; năng lực của đội ngũ cán bộ, công chức không đồng đều trong bối cảnh yêu cầu mới đòi hỏi tính đa nhiệm và kỹ năng số cao hơn. Khối lượng công việc tăng nhanh trong điều kiện khung biên chế theo quy định, chưa phù hợp với quy mô dân số, diện tích, tính chất địa bàn, số lượng tổ chức đảng, đảng viên giữa các đảng bộ phường, xã có sự chênh lệch lớn gây áp lực lớn, quá tải trong thực hiện nhiệm vụ, có phần ảnh hưởng đến tính chủ động và chất lượng thực thi công vụ.

- Về cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, sau sắp xếp, các Ủy ban nhân dân cấp xã cơ bản ổn định nơi làm việc; tuy nhiên, nhiều trụ sở chưa đáp ứng yêu cầu về diện tích, phải bố trí phân tán nhiều địa điểm, ảnh hưởng đến công tác phối hợp, quản lý và giao dịch của người dân tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Hệ thống phần mềm một cửa đang trong quá trình hoàn thiện, một số thủ tục hành chính, nhất là lĩnh vực đất đai, chưa được cấu hình đầy đủ. Chuyển đổi số được xác định là nền tảng vận hành của mô hình mới, song hạ tầng kỹ thuật và mức độ liên thông dữ liệu vẫn chưa hoàn toàn đồng bộ và thống nhất, dữ liệu vẫn còn phân tán ở nhiều ngành, nhiều đơn vị, chưa kết nối xuyên suốt từ thành phố đến cơ sở.

- Một số quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản, đầu tư công, quản lý tài sản công cùng các nghị định hướng dẫn cần phải rà soát, kiến nghị để điều chỉnh phù hợp thực tế.

8. Nhiệm vụ, giải pháp giai đoạn 2026 - 2031

Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo: Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIV), Nghị quyết Đại hội lần thứ I của Đảng bộ thành phố và các chủ trương, định hướng mới của Trung ương, Thành ủy đảm bảo phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; các nội dung, nhiệm vụ được quán triệt, thực hiện nghiêm túc trên tinh thần "06 rõ": Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền; trong từng bước triển khai và phải quyết liệt, sâu sát trong lãnh đạo, tổ chức triển khai thực hiện với kết quả, sản phẩm cụ thể. Thực hiện nghiêm, đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng các nhiệm vụ, công tác theo chỉ đạo tại các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tình hình hoạt động của bộ máy hệ thống chính trị và chính quyền địa phương 2 cấp; ...

Về tổ chức bộ máy: Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy bên trong đảm bảo tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả. Đề xuất chủ trương và triển khai thành lập Đảng bộ các cơ sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh và Đảng bộ các Trường Đại học, Cao đẳng Thành phố Hồ Chí Minh; tập trung rà soát, đề xuất phương án và triển khai sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố theo chỉ đạo tại các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Chỉ đạo Trung ương. Hoàn thành việc rà soát, thẩm định và triển khai thực hiện Đề án thành lập đơn vị hành chính đô thị trên địa bàn thành phố. Tăng cường hướng dẫn chuyên môn, đồng thời tổ chức rà soát, đánh giá thường xuyên quá trình vận hành để kịp thời điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và quy chế phối hợp giữa các bộ phận chuyên môn trong đơn vị.

Về nguồn nhân lực: Xây dựng phương án tổng thể về sắp xếp, điều tiết và sử dụng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên cơ sở vị trí việc làm, năng lực chuyên môn và nhu cầu thực tế của từng địa bàn, đơn vị; xây dựng Kế hoạch tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có tài năng trong hoạt động công vụ để kịp thời bổ sung nguồn nhân lực chất lượng cao cho các cơ quan, đơn vị, địa phương và đảm bảo không để tiếp tục tình trạng thừa, thiếu cán bộ cục bộ, cán bộ yếu về chuyên môn nghiệp vụ. Xây dựng lộ trình thực hiện tinh giản biên chế giai đoạn 2026 - 2031. Triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố giai đoạn 2026 - 2031 cho đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng nâng cao yêu cầu vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Về cải cách hành chính: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW; tập trung hoàn thiện hạ tầng công nghệ thông tin, nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo hướng rà soát, cắt giảm tối đa quy trình trong nội bộ, rút ngắn thời gian tiếp nhận, xử lý hồ sơ; tập trung rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật về tổ chức, hoạt động của chính quyền địa phương 2 cấp, khắc phục tình trạng mâu thuẫn, chồng chéo, chưa phù hợp, đảm bảo thực hiện đồng bộ, thống nhất trên địa bàn Thành phố; đẩy nhanh tiến độ sắp xếp và tăng cường công tác quản lý nhà đất, trụ sở, đảm bảo cơ sở vật chất cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi thay đổi mô hình tổ chức và vận hành chính quyền địa phương 2 cấp.

Về công tác kiểm tra, giám sát, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, chỉ đạo sát sao, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, nắm bắt thường xuyên tình hình thực tế tại địa phương nhằm kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ, giải quyết các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong tổ chức thực hiện, đặc biệt là đối với các lĩnh vực có tác động trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp.

(Nguồn: Báo cáo số 312-BC/TU ngày 04/6/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

NGUYÊN TẮC SẮP XẾP THÔN, TỔ DÂN PHỐ VÀ BỐ TRÍ, SỬ DỤNG, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở CẤP XÃ, Ở THÔN, TỔ DÂN PHỐ

Nhằm bảo đảm việc triển khai được thực hiện thống nhất, đồng bộ, hiệu quả việc sắp xếp thôn, tổ dân phố trong cả nước, phù hợp với yêu cầu quản lý trong tình hình mới, Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ nêu rõ nguyên tắc, yêu cầu sắp xếp như sau:

Việc sắp xếp thôn, tổ dân phố phải bảo đảm phù hợp với tiêu chí, điều kiện theo quy định của Chính phủ và yêu cầu quản lý của địa phương khi vận hành chính quyền địa phương 02 cấp; đồng thời xem xét đầy đủ các yếu tố đặc thù về lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán, điều kiện địa lý, quốc phòng, an ninh và sự gắn kết tự nhiên của cộng đồng dân cư, nhất là tại địa bàn miền núi, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và địa bàn có yếu tố tôn giáo; gắn với yêu cầu nâng cao hiệu quả quản trị ở cơ sở, thúc đẩy chuyển đổi số, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững, mục tiêu tăng trưởng "2 con số" và nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân.

Trong quá trình triển khai thực hiện phải giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, không để xảy ra điểm nóng, vụ việc phức tạp ở cơ sở; giữ gìn và phát huy truyền thống đoàn kết cộng đồng và củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước. Việc bố trí, sử dụng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố phải bảo đảm công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định gắn với quá trình triển khai thực hiện sắp xếp thôn, tổ dân phố ở địa phương; thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách, bảo đảm ổn định tư tưởng và quyền lợi của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức. Lựa chọn, giới thiệu người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố là người có uy tín, sức khỏe, tâm huyết, trách nhiệm, năng lực vận động quần chúng nhân dân, từng bước trẻ hóa, nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng quản trị cộng đồng và chất lượng, hiệu quả phục vụ Nhân dân. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận cao của Nhân dân; bảo đảm người dân được thông tin đầy đủ, tham gia góp ý, giám sát việc sắp xếp thôn, tổ dân phố theo đúng quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Ngày 26/5/2026, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 185/2026/NĐ-CP quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố; nêu rõ nguyên tắc tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố như sau:

Tổ chức của thôn, tổ dân phố phải bảo đảm tinh gọn, hiệu quả; phù hợp với quy mô dân cư, đặc điểm địa bàn và yêu cầu quản lý của chính quyền địa phương cấp xã. Bảo đảm và đề cao tính tự quản của cộng đồng dân cư; phát huy quyền làm chủ

trực tiếp của Nhân dân trong tổ chức đời sống cộng đồng, giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa, phong tục, tập quán tốt đẹp của địa phương. Hoạt động của thôn, tổ dân phố phải tuân thủ Hiến pháp, pháp luật, hương ước, quy ước của cộng đồng dân cư; bảo đảm dân chủ, công khai, minh bạch; phân định rõ nhiệm vụ tự quản của cộng đồng dân cư với nhiệm vụ hỗ trợ hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền địa phương cấp xã.

Hoạt động của thôn, tổ dân phố phải bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Trưởng thôn, Tổ trưởng tổ dân phố với Bí thư Chi bộ, Trưởng Ban Công tác Mặt trận thôn, tổ dân phố, các tổ chức chính trị - xã hội, lực lượng tham gia bảo vệ an ninh, trật tự ở cơ sở và các tổ chức tự quản trên địa bàn; phát huy vai trò của Nhân dân trong bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa và phát triển cộng đồng dân cư. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động tự quản của cộng đồng dân cư, tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận thông tin, tham gia các hoạt động cộng đồng và phối hợp với chính quyền địa phương cấp xã trong các hoạt động tại địa bàn.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

ĐẠI ÚY TRẦN VĨNH CHIẾN: BẢN LĨNH, SÁNG TẠO TRÊN MẶT TRẬN ĐẤU TRANH CHỐNG TỘI PHẠM MA TÚY

Trong quá trình hơn 10 năm rèn luyện, phấn đấu từ cán bộ Phòng An ninh điều tra, đến điều tra viên Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Đại úy Trần Vĩnh Chiến, Phó Đội trưởng Đội phòng ngừa, điều tra tội phạm lĩnh vực mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy đã thụ lý điều tra hơn 40 vụ án, vụ việc/130 bị can, trực tiếp đấu tranh, khám phá nhiều chuyên án phức tạp, bắt xử lý hàng trăm "ông trùm" và các đối tượng phạm tội về ma túy với số lượng ma túy thu giữ đặc biệt lớn. Điển hình là tháng 8/2022, đồng chí tham gia triệt phá đường dây tội phạm do đối tượng Lê Thành Hùng cầm đầu, lợi dụng xe vận tải "luồng xanh" trong giai đoạn đại dịch Covid-19 bùng phát để vận chuyển ma túy từ Campuchia về Thành phố, thu giữ gần 100kg ma túy các loại. Tháng 4/2023, đồng chí tham gia triệt phá đường dây bào chế, vận chuyển, mua bán trái phép ma túy (bột thuốc lắc) từ Pháp về Việt Nam thông qua dịch vụ chuyển phát nhanh quốc tế do đối tượng Nguyễn Minh Trí (tức Trí cá voi) cầm đầu, bắt giữ 21 đối tượng, thu giữ hơn 18.000 viên thuốc lắc thành phẩm, kịp thời ngăn chặn các đối tượng nghiên cứu, sản xuất thành công thuốc lắc (chỉ còn thiếu một chất hóa học) gây nguy hại khôn lường cho xã hội. Tháng 6/2023, đồng chí tham gia điều tra mở rộng vụ án "Vận chuyển trái phép chất ma túy" do Nguyễn Thành Vinh thực hiện, xử lý triệt để đối tượng chủ mưu cầm đầu Trần Văn Hải, thu giữ hơn 104 kg ma túy tổng hợp các loại.

Đặc biệt, với vai trò là điều tra viên chính trong chuyên án truy xét đường dây vận chuyển trái phép chất ma túy từ Pháp về Việt Nam qua Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất phát hiện ngày 16/3/2023, đồng chí Vĩnh Chiến đã chủ động đổi mới tư duy, sáng tạo trong phương pháp làm việc, tiên phong áp dụng khoa học công nghệ, tham mưu Ban chuyên án chỉ đạo lực lượng phối hợp rà dựng, sơ đồ hóa 7 chuyến hàng vận chuyển trái phép chất ma túy của đường dây tội phạm trên; lần theo "dòng chảy" của ma túy chặt đứt 383 nhánh, phân nhánh đường dây tội phạm hoạt động tại 36 tỉnh, thành phố, khởi tố 1.332 bị can, thu giữ 324 kg ma túy các loại, 12 khẩu súng và 67 viên đạn, 3 quả lựu đạn và nhiều vật chứng có liên quan, làm rõ số tiền giao dịch ma túy của các đối tượng lên đến hơn 28.000 tỷ đồng.

Đại úy Trần Vĩnh Chiến còn là một điển hình, có tính lan tỏa trong phong trào Đoàn với nhiều công trình, phần việc có tính ứng dụng cao, phục vụ tốt cho công tác chuyên môn của bản thân và đơn vị. Với những thành tích đặc biệt xuất sắc đã đạt được, Đại úy Trần Vĩnh Chiến nhiều năm liền đạt danh hiệu Chiến sỹ Thi đua cơ sở; đã được lãnh đạo các cấp khen thưởng, biểu dương. Đặc biệt, năm 2024, đồng chí vinh dự được nhận Huân chương Chiến công hạng Ba. Tháng 3/2025, đồng chí được vinh danh tại Lễ trao Giải thưởng "Gương mặt trẻ Việt Nam tiêu biểu năm 2024".

(Nguồn: Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng,

Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

CHUYÊN ĐỀ "NHÂN RỘNG, LAN TỎA CÁC GƯƠNG ĐIỂN HÌNH TRONG PHONG TRÀO THI ĐUA DÂN VẬN KHÉO"

ĐẢNG BỘ BÁO SÀI GÒN GIẢI PHÓNG: "THẮP SÁNG NIỀM TIN TỪ NHỮNG VIỆC LÀM DÂN VẬN KHÉO CỦA NGƯỜI LÀM BÁO CÁCH MẠNG"

Trong dòng chảy vẻ vang của nền báo chí cách mạng Việt Nam, mỗi cơ quan báo chí không chỉ là tiếng nói của Đảng, Nhà nước và nhân dân, mà còn là cầu nối quan trọng giữa ý Đảng với lòng dân, góp phần củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thấm nhuần tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về công tác dân vận: "Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công", những năm qua, Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng đã không ngừng đổi mới phương thức lãnh đạo, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đội ngũ cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động trong thực hiện nhiệm vụ chính trị gắn với công tác dân vận, để lại nhiều dấu ấn sâu sắc trong lòng bạn đọc và nhân dân.

Là cơ quan của Đảng bộ Đảng Cộng sản Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh, tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền và nhân dân Thành phố, Báo Sài Gòn Giải Phóng luôn xác định rõ sứ mệnh của báo chí cách mạng trong thời kỳ mới: không chỉ thực hiện tốt nhiệm vụ tuyên truyền, định hướng dư luận xã hội, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng mà còn phải gần dân, hiểu dân, lắng nghe tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân, phản ánh kịp thời hơi thở của cuộc sống và đồng hành cùng nhân dân giải quyết những khó khăn trong thực tiễn.

Với phương châm "lấy người dân làm trung tâm của công tác dân vận", Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng đã lãnh đạo, chỉ đạo đội ngũ những người làm báo phát huy lợi thế của một cơ quan báo chí lớn của Thành phố để xây dựng nhiều hoạt động hướng về cộng đồng, tạo sự gắn kết giữa báo chí, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội và những tấm lòng nhân ái. Một trong những mô hình tiêu biểu thể hiện rõ nét hiệu quả của công tác dân vận tại Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng là chương trình "Thắp sáng niềm tin – Vượt khó đến trường". Xuất phát từ sự thấu hiểu những khó khăn của học sinh vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, vùng ven biển và những địa phương chịu nhiều tác động bởi thiên tai, bão lũ, Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng đã lãnh đạo tổ chức chương trình theo hướng bài bản, dài hơi, lấy nhu cầu thực tế của địa phương và học sinh làm cơ sở để triển khai các hoạt động hỗ trợ. Không dừng lại ở việc trao tặng những phần quà mang tính thời điểm, chương trình hướng tới những giá trị bền vững như xây dựng cơ sở vật chất trường học, cải thiện điều kiện học tập, phát triển văn hóa đọc, chăm sóc sức khỏe và tiếp sức lâu dài cho học sinh nghèo vượt khó.

Đến hết tháng 8 năm 2025, chương trình đã vận động hơn 30 tỷ đồng, đạt gần 400% chỉ tiêu tài chính đề ra. Từ nguồn kinh phí này, chương trình đã xây dựng 3 công trình với 16 phòng học và phòng chuyên môn tại Bình Dương, Bến Tre và Quảng Trị; trao 4 thư

viện học tập; khám chữa răng miễn phí cho hơn 1.000 học sinh; trang bị phòng tin học, phòng ngủ, phòng ăn, máy tính, máy lọc nước, ti vi cùng nhiều phần quà thiết thực. Bên cạnh đó, chương trình đã trao 1.555 suất học bổng cho học sinh nghèo vượt khó tại nhiều tỉnh, thành phố; hỗ trợ học sinh vùng bão lũ trở lại trường với 1.143 suất học bổng; trao gần 1.000 ba lô, 500 áo ấm, 2.000 áo thun, 1.000 áo mưa và nhiều vật dụng thiết yếu khác. Chương trình đã triển khai tại 31 điểm trường thuộc 17 tỉnh, thành phố và tiếp tục mở rộng tại Gia Lai, Đắk Nông, Yên Bái, Lạng Sơn cùng nhiều địa phương khác. Mỗi công trình, mỗi phần quà không chỉ mang giá trị vật chất mà còn là nguồn động viên tinh thần to lớn, tiếp thêm niềm tin cho các em học sinh vươn lên trong học tập.

Những con số đầy ý nghĩa ấy không chỉ phản ánh giá trị vật chất được huy động, mà còn minh chứng cho niềm tin của xã hội đối với uy tín, trách nhiệm và phương pháp làm dân vận khéo của Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng. Thành công của chương trình là kết quả của sự kết hợp hài hòa giữa công tác tuyên truyền, vận động, thuyết phục và tổ chức thực hiện; thể hiện rõ vai trò hạt nhân chính trị của tổ chức Đảng trong việc quy tụ sức mạnh của tập thể và huy động nguồn lực xã hội chăm lo cho nhân dân. Với những kết quả đạt được, Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng đã được công nhận là tập thể điển hình "Dân vận khéo" cấp Đảng ủy Khối, đồng thời là tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ về công tác Đảng và chính quyền. Đây không chỉ là sự ghi nhận đối với những thành tích đạt được, mà còn là động lực để tập thể cán bộ, đảng viên, viên chức và người lao động của Báo tiếp tục phát huy truyền thống vẻ vang của báo chí cách mạng Việt Nam.

Kỷ niệm Ngày Báo chí Cách mạng Việt Nam 21/6, nhìn lại chặng đường đã qua càng thấy rõ hơn vai trò của những người làm báo trên mặt trận tư tưởng, văn hóa. Trong thời đại thông tin phát triển mạnh mẽ, công tác dân vận của cơ quan báo chí càng cần sự đổi mới, sáng tạo, gần gũi và hướng đến những giá trị thiết thực. Phát huy những kết quả đã đạt được, Đảng bộ Báo Sài Gòn Giải Phóng sẽ tiếp tục giữ vững vai trò là hạt nhân đoàn kết, lãnh đạo tập thể thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị, đồng thời nhân rộng những mô hình dân vận hiệu quả, góp phần đưa chủ trương của Đảng đi vào cuộc sống, củng cố niềm tin của Nhân dân và xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, nghĩa tình.

(Nguồn: Phòng Dân vận các cơ quan nhà nước, Đoàn thể và các hội, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

KINH TẾ

PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, TÀI CHÍNH QUỐC GIA VÀ VAY, TRẢ NỢ CÔNG, ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN 5 NĂM 2026 - 2030 GẮN VỚI THỰC HIỆN MỤC TIÊU PHẤN ĐẤU TĂNG TRƯỞNG "02 CON SỐ" TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Ngày 17/5/2026, Ban Thường vụ Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện quyết liệt, hiệu quả Kết luận số 18-KL/TW ngày 02 tháng 4 năm 2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 gắn với mục tiêu phấn đấu tăng trưởng "02 con số".

Theo đó, đề ra mục tiêu là phát triển Thành phố Hồ Chí Minh nhanh, bền vững, hiện đại; phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng "02 con số" trong giai đoạn 2026 - 2030; giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế cả nước và cực tăng trưởng của vùng Đông Nam Bộ. Huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực; đẩy mạnh khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và chất lượng sống của Nhân dân. Đến năm 2030, Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, tài chính, dịch vụ của khu vực Đông Nam Á; nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo hàng đầu thế giới. Tầm nhìn đến năm 2045, Thành phố Hồ Chí Minh trở thành siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á; là trung tâm kinh tế, tài chính, thương mại, dịch vụ, du lịch, giáo dục, y tế của Châu Á; có chất lượng sống cao, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế sâu rộng; nằm trong nhóm 100 thành phố có chất lượng sống tốt nhất thế giới.

Mục tiêu về tài chính, ngân sách: Bảo đảm cân đối ngân sách địa phương an toàn, bền vững; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước; siết chặt kỷ luật, kỷ cương tài chính - ngân sách; tăng cường công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình. Phấn đấu tổng chi xã hội cho nghiên cứu và phát triển (R&D) đạt khoảng 2 - 3% GRDP; bố trí từ 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Mục tiêu về đầu tư công và phát triển hạ tầng: Khắc phục cơ bản các tồn tại, hạn chế trong triển khai kế hoạch đầu tư công giai đoạn 2021 - 2025; tập trung giải quyết các điểm nghẽn về hạ tầng, giao thông, ngập nước, ô nhiễm môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu. Ưu tiên đầu tư các công trình hạ tầng chiến lược, công trình trọng điểm quốc gia, dự án liên kết vùng và các trục động lực phát triển; phát triển đô thị theo định hướng đa trung tâm, đô thị thông minh và phát triển bền vững. Nâng cao hiệu quả khai thác các dự án giao thông trọng điểm, phát triển hệ

thống kết nối vùng đồng bộ, hiện đại; từng bước tái cấu trúc không gian phát triển đô thị gắn với trung tâm tài chính, công nghiệp, logistics, cảng biển và dịch vụ chất lượng cao. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; sử dụng hiệu quả tài sản công và ngân sách nhà nước; hạn chế đầu tư xây dựng mới trụ sở, trung tâm hành chính khi chưa thật sự cần thiết.

Để đạt được các mục tiêu trên, Kế hoạch đề ra 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm

1. Nhiệm vụ và giải pháp phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2026 – 2030: Thống nhất nhận thức, đổi mới quản trị thực thi, nâng cao trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện mục tiêu tăng trưởng "02 con số"; tập trung hoàn thiện thể chế phát triển đồng bộ, hiện đại, tạo đột phá tăng trưởng. Chuyển đổi mô hình tăng trưởng; cơ cấu lại các ngành, lĩnh vực; phát triển doanh nghiệp và các mô hình kinh tế mới. Thúc đẩy tăng trưởng gắn với giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm các cân đối lớn; khơi thông và đa dạng hóa các chuỗi cung ứng, kênh dẫn vốn. Tập trung triển khai đột phá về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, tạo nền tảng phát triển lực lượng sản xuất mới. Phát triển văn hóa, xã hội; thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội và quản lý phát triển xã hội bền vững. Hiện đại hóa nền giáo dục, nâng cao chất lượng đào tạo, thu hút và trọng dụng nhân tài. Phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thúc đẩy đô thị hóa, phát triển đô thị và liên kết vùng. Quản lý phát triển xã hội bền vững; bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội và chăm lo đời sống Nhân dân. Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên; bảo vệ môi trường; chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu. Tăng cường quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đẩy mạnh đối ngoại và hội nhập quốc tế.

2. Nhiệm vụ, giải pháp tài chính, ngân sách: Thực hiện cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước theo hướng triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, cắt giảm các khoản chi chưa thực sự cần thiết; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, công khai, minh bạch và cá thể hóa trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, phân bổ và sử dụng ngân sách; tập trung triển khai đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tài chính - ngân sách gắn với thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030; tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù về tài chính - ngân sách được Quốc hội cho phép áp dụng đối với Thành phố Hồ Chí Minh; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước; triển khai hiệu quả các cơ chế huy động vốn thông qua hợp tác công - tư (PPP), đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài và các nguồn vốn hợp pháp khác; tổ chức thực hiện hiệu quả Đề án TOD và kế hoạch khai thác quỹ đất để tạo nguồn lực cho đầu tư phát triển; tập trung tháo gỡ, xử lý dứt điểm các dự án, công trình, đất đai còn tồn đọng, vướng mắc kéo dài; điều hành chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi phù hợp khả năng cân đối ngân sách địa phương; ưu tiên bố trí nguồn lực thực hiện các chính sách liên quan đến con người, an sinh xã hội

và giảm nghèo bền vững; bảo đảm dư nợ vay của chính quyền địa phương trong giới hạn cho phép; tăng cường thanh tra, kiểm tra việc lập, quản lý, chấp hành và quyết toán ngân sách nhà nước; kịp thời phát hiện, xử lý các sai phạm, thu hồi các khoản chi chưa đúng quy định; nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước.

3. Nhiệm vụ giải pháp vay trả nợ công: Triển khai thực hiện hiệu quả Luật Quản lý nợ công và các quy định có liên quan; quản lý chặt chẽ, thống nhất, chủ động, an toàn và bền vững đối với hoạt động vay, trả nợ công của Thành phố; nâng cao hiệu quả quản lý rủi ro nợ công; tăng cường công khai, minh bạch trong huy động, sử dụng và quản lý nợ công; gắn công tác vay, trả nợ với quản lý ngân quỹ nhà nước, điều hành ngân sách và kế hoạch đầu tư công trung hạn; tổ chức thực hiện nghiêm kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030; căn cứ tình hình thực hiện kế hoạch vay, trả nợ, tiến độ thu ngân sách nhà nước và nhu cầu giải ngân vốn đầu tư công hằng năm, chủ động rà soát, cân đối nguồn thu, chi ngân sách để thực hiện các thủ tục vay vốn theo đúng quy định pháp luật, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn vay và an toàn nợ công; đa dạng hóa các kênh huy động vốn; nâng cao hiệu quả huy động vốn thông qua phát hành trái phiếu chính quyền địa phương và các công cụ tài chính phù hợp. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc huy động, quản lý, sử dụng vốn vay và thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

4. Về kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2026 – 2030: Bố trí vốn đầu tư công trung hạn theo đúng quy định của Luật Đầu tư công; tập trung ưu tiên cho các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án quan trọng quốc gia, nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, các chương trình, dự án thực hiện Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030, các dự án liên kết vùng và các công trình có tính lan tỏa cao. Thực hiện nguyên tắc bố trí vốn tập trung, không dàn trải; giảm số lượng dự án đầu tư công tối thiểu 30% so với giai đoạn 2021 – 2025. Bảo đảm bố trí đủ vốn đối ứng từ ngân sách địa phương để thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, các dự án được Trung ương hỗ trợ đầu tư và các dự án sử dụng nhiều nguồn vốn theo cam kết. Tập trung nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư; rà soát chặt chẽ trình tự, thủ tục pháp lý, công tác giải phóng mặt bằng và các điều kiện triển khai dự án; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát và kiểm soát quyền lực. Tăng cường ứng dụng công nghệ số và chuyển đổi số trong quản lý đầu tư công; chủ động huy động các nguồn lực ngoài ngân sách; đẩy mạnh hợp tác công tư (PPP), phát hành trái phiếu chính quyền đô thị, khai thác hiệu quả quỹ đất và tài sản công nhằm tạo nguồn lực đầu tư phát triển hạ tầng chiến lược của Thành phố. Tập trung triển khai các dự án trọng điểm về giao thông, đường sắt đô thị, logistics, hạ tầng số, chống ngập, môi trường, y tế, giáo dục, văn hóa và hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu; tạo động lực thúc đẩy tăng trưởng kinh tế - xã hội giai đoạn 2026 - 2030.

(Nguồn: Kế hoạch số 83-KH/TU ngày 27/5/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy)

TẬP TRUNG PHÁT TRIỂN, ỨNG DỤNG HIỆU QUẢ CÔNG NGHỆ SINH HỌC THÀNH NGÀNH KINH TẾ - KỸ THUẬT QUAN TRỌNG PHỤC VỤ SỰ NGHIỆP XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

Thời gian qua, các bộ, ngành, địa phương đã có nhiều cố gắng trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 30/1/2023 của Bộ Chính trị về phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ phát triển đất nước trong tình hình mới và Nghị quyết số 189/NQ-CP ngày 16/11/2023 của Chính phủ ban hành kèm theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị; nhận thức về vai trò của công nghệ sinh học đã được nâng lên; công nghệ sinh học nước ta đã có bước phát triển nhanh, đạt được nhiều thành tựu quan trọng, bước đầu hình thành các mô hình ứng dụng công nghệ sinh học hiệu quả trong các lĩnh vực như: nông nghiệp, y tế, môi trường. Tuy nhiên, công tác tổ chức thực hiện, tiến độ triển khai các nhiệm vụ được giao còn chậm, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Để khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên, tạo chuyển biến mạnh mẽ, thực chất trong phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học và phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật quan trọng, tại Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 21/4/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các bộ, ngành thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tổ chức triển khai đồng bộ, quyết liệt các nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghệ sinh học theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính phủ. Khẩn trương rà soát toàn bộ nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 189/NQ-CP của Chính phủ bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn sau sáp nhập bộ, ngành, địa phương cũng như các Luật, Nghị định đã được ban hành và có hiệu lực. Rà soát, khẩn trương hoàn thành các nhiệm vụ chậm tiến độ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ. Định kỳ rà soát, đánh giá, công khai kết quả thực hiện; kịp thời biểu dương tập thể, cá nhân thực hiện tốt; xử lý nghiêm các trường hợp chậm triển khai, không hoàn thành nhiệm vụ. Kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển công nghệ sinh học là một trong những tiêu chí đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của bộ, ngành, địa phương và người đứng đầu.

Phát triển công nghệ sinh học phải được đặt trong tổng thể triển khai Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; ưu tiên nguồn lực nhà nước đầu tư cho nghiên cứu, ứng dụng và phát triển các công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, sản phẩm chủ lực quốc gia trong lĩnh vực công nghệ sinh học, nhiệm vụ có khả năng tạo đột phá và lan tỏa lớn; nhiệm vụ phục vụ quốc phòng, an ninh; khuyến khích mạnh mẽ khu vực tư nhân đầu tư vào công nghiệp sinh học; phát triển công nghiệp sinh học lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, công thương thành ngành kinh tế - kỹ thuật.

Khẩn trương rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách vượt trội và các mô hình thí điểm áp dụng các cơ chế, chính sách mới/vượt trội để tạo đột phá phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học phục vụ trong một số lĩnh vực có tiềm năng, lợi thế, sản phẩm sinh học thân thiện với môi trường. Xây dựng và tổ chức triển khai các chương trình khoa học và công nghệ quốc gia về công nghệ sinh học; tập trung công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ chiến lược, sản phẩm chủ lực lĩnh vực công nghệ sinh học theo yêu cầu tại Nghị quyết số 57-NQ/TW. Ưu tiên đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu, phát triển công nghệ sinh học có khả năng tạo đột phá, gắn với nhu cầu của thị trường và doanh nghiệp; đẩy mạnh hợp tác công - tư (PPP) để hình thành các trung tâm nghiên cứu - phát triển công nghệ sinh học quy mô lớn, từng bước nâng cao năng lực làm chủ công nghệ, đổi mới sáng tạo trong nước. Triển khai thống kê, đánh giá tỷ trọng đóng góp của công nghệ sinh học phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về sản phẩm công nghệ sinh học; tăng cường bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển tài sản trí tuệ và khai thác thông tin sáng chế phục vụ hoạt động nghiên cứu, phát triển và đổi mới công nghệ trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện Đề án phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực nông nghiệp và môi trường, bảo đảm hoàn thành các mục tiêu, định hướng tại Nghị quyết số 36-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tập trung nghiên cứu, ứng dụng công nghệ sinh học chọn tạo giống cây trồng, vật nuôi, thủy sản có năng suất, chất lượng cao, thích ứng với biến đổi khí hậu và phù hợp với điều kiện sinh thái Việt Nam; các vắc xin và chế phẩm học phòng bệnh cho vật nuôi, cây trồng; bảo tồn, phát triển các nguồn gen bản địa, nguồn gen đặc hữu và hình thành cơ sở dữ liệu, ngân hàng nguồn gen phục vụ nghiên cứu và phát triển bền vững. Nghiên cứu, hình thành các vùng, cụm, khu nông nghiệp công nghệ sinh học và công nghiệp sinh học quy mô lớn, gắn với chuỗi giá trị từ nghiên cứu - sản xuất - chế biến - thương mại hóa sản phẩm, hiệu quả, đủ sức cạnh tranh và xuất khẩu. Phát triển công nghệ sinh học trong xử lý môi trường, tái chế phụ phẩm nông nghiệp, phát triển nông nghiệp xanh, tuần hoàn và bền vững. Triển khai xây dựng mạng lưới quản lý và kiểm định an toàn sinh học trong cả nước.

Phê duyệt, triển khai Đề án phát triển công nghiệp sinh học thành ngành kinh tế - kỹ thuật lĩnh vực công thương theo thẩm quyền, đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thúc đẩy hình thành và phát triển chuỗi giá trị công nghiệp sinh học từ nghiên cứu, sản xuất, thương mại hóa, gắn với hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ sinh học; khuyến khích các doanh nghiệp lớn đầu tư đổi mới công nghệ, làm chủ các công nghệ lõi, công nghệ chiến lược lĩnh vực công nghệ sinh học và phát triển sản phẩm có giá trị gia tăng cao. Hỗ trợ đăng ký thương hiệu sản phẩm, phát triển thị trường và mở rộng xuất khẩu đối với các sản phẩm ứng dụng công nghệ sinh học trong lĩnh vực công thương có lợi thế cạnh tranh của Việt Nam.

Đẩy mạnh phát triển công nghiệp sinh học trong lĩnh vực y tế; đẩy nhanh lộ trình tự chủ công nghệ sản xuất vắc xin thế hệ mới, thuốc sinh học, sinh phẩm y tế, công nghệ gen, công nghệ tế bào, công nghệ in 3D cá thể hóa... nhằm giảm phụ thuộc vào nhập khẩu nước ngoài. Nghiên cứu, chuyển giao, từng bước tự chủ và ứng dụng công nghệ tiên tiến, mở rộng hợp tác quốc tế nhằm nâng cao năng lực dự phòng, chẩn đoán và điều trị bệnh, công nghệ sản phẩm sinh học y tế. Đầu tư nâng cao năng lực kiểm định, thử nghiệm, quản lý chất lượng các sản phẩm sinh học y tế và đảm bảo an toàn sinh học. Đổi mới chương trình đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ sinh học. Gắn đào tạo với nhu cầu doanh nghiệp, phát triển mô hình hợp tác "3 Nhà" (Nhà nước - Nhà trường - Nhà doanh nghiệp) thực chất, hiệu quả; tăng cường hợp tác quốc tế trong đào tạo chuyên gia, nhà khoa học; thúc đẩy các chương trình hỗ trợ trao đổi giao lưu nghiên cứu sinh, nhà khoa học trong lĩnh vực công nghệ sinh học.

Đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển và ứng dụng các sản phẩm công nghệ sinh học đặc thù phục vụ quốc phòng, an ninh sinh học trong tình hình mới. Chủ động nâng cao năng lực phòng ngừa, phát hiện, ứng phó với các tình huống khủng bố bằng tác nhân sinh học, chiến tranh sử dụng vũ khí sinh học; tăng cường năng lực phòng, chống tội phạm về đa dạng sinh học, đáp ứng yêu cầu bảo vệ Tổ quốc, bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội. Bố trí kinh phí trong dự toán ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình trọng điểm. Phối hợp xây dựng, đề xuất cơ chế, chính sách vượt trội để tạo đột phá phát triển và ứng dụng công nghệ sinh học; báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định. Khẩn trương hoàn thiện, trình cấp thẩm quyền phê duyệt Đề án nghiên cứu các khoa học cơ bản và phát triển công nghệ nền tảng của công nghệ sinh học đặc thù cho Việt Nam đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới, góp phần tạo nền tảng cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước theo tinh thần của Nghị quyết số 36-NQ/TW.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

PHÁT ĐỘNG THI ĐUA THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI HẰNG NĂM VÀ KẾ HOẠCH 5 NĂM (2026 - 2030) THEO NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

Trong những năm qua, phong trào thi đua yêu nước và công tác khen thưởng đã được tổ chức thực hiện có hiệu quả, phát huy mạnh mẽ lòng yêu nước và sức mạnh đoàn kết toàn dân tộc, cổ vũ, động viên các cấp, các ngành, các tầng lớp Nhân dân vượt qua nhiều khó khăn, thử thách và đã đạt được những thành tựu quan trọng, toàn diện trên các lĩnh vực, góp phần thực hiện thành công nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 và giai đoạn 2021 - 2025. Nhằm phát huy mạnh mẽ hơn nữa vai trò của phong trào thi đua yêu nước góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026 và Kế hoạch 5 năm (2026 - 2030) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, tại Chỉ thị số 15/CT-TTg ngày 23/4/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiếp tục quán triệt, triển khai, tuyên truyền và tổ chức thực hiện tốt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; quán triệt sâu sắc tư tưởng thi đua yêu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh, Chỉ thị số 41-CT/TW ngày 26/12/2024 của Bộ Chính trị về *"Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thi đua, khen thưởng trong tình hình mới"*, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa trong nhận thức, tư tưởng và tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, chính quyền, đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu và Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp, làm cho thi đua thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi cấp, mỗi ngành, mỗi đơn vị, cá nhân, tạo thành cao trào hành động cách mạng, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, ý chí tự chủ, tự tin, tự lực, tự hào dân tộc, tạo động lực góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Tổ chức các phong trào thi đua thiết thực, hiệu quả, bám sát nội dung định hướng, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và chủ đề *"Thi đua đổi mới, sáng tạo, tăng tốc bứt phá đưa đất nước vào kỷ nguyên phát triển hùng cường, văn minh, thịnh vượng*" được phát động tại Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ XI. Quán triệt các quan điểm chỉ đạo theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; tập trung cụ thể hóa và thực hiện tốt các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển chủ yếu 5 năm 2026 - 2030, 12 định hướng phát triển đất nước, 6 nhiệm vụ trọng tâm, 3 đột phá chiến lược, quyết tâm phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng "2 con số", góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu tổng quát đã đề ra: Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phát triển nhanh, bền vững đất nước và bảo vệ vững chắc Tổ quốc; cải thiện và nâng cao toàn diện đời sống Nhân dân; tự chủ chiến lược, tự cường, tự tin, tiến mạnh trong kỷ nguyên mới của dân tộc; đến năm 2030 trở thành nước phát triển có công nghiệp

hiện đại, thu nhập trung bình cao; hiện thực hóa tầm nhìn đến năm 2045 trở thành nước phát triển, thu nhập cao vì một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc, vững bước đi lên chủ nghĩa xã hội.

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức tổ chức các phong trào thi đua, với hình thức phong phú, đa dạng, nội dung cụ thể, thiết thực, bám sát nhiệm vụ chính trị được giao, tập trung thi đua thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, trọng tâm của Đảng, Nhà nước, của từng bộ, ngành, địa phương, gắn với mục tiêu cụ thể, lấy kết quả phục vụ Nhân dân làm thước đo. Thi đua vận hành hiệu quả hệ thống chính trị theo hướng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; thi đua đổi mới sáng tạo, phát triển khoa học - công nghệ và chuyển đổi số, chuyển đổi xanh; thi đua xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn; thi đua xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, liêm chính, hiện đại; thi đua phát triển kinh tế tư nhân lành mạnh, hiệu quả; nâng cao chất lượng doanh nghiệp và năng lực cạnh tranh quốc gia; thi đua phát triển văn hóa, giáo dục, y tế và an sinh xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân; thi đua củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội; thi đua đẩy mạnh công tác đối ngoại, chủ động hội nhập quốc tế, tạo môi trường hòa bình và điều kiện thuận lợi cho phát triển đất nước. Phong trào thi đua phải phát triển sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, các vùng miền, địa phương, hướng về cơ sở, chú trọng vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo; coi trọng người lao động trực tiếp và lực lượng tuyến đầu. Thi đua phải phát triển mạnh mẽ trong Nhân dân, đến từng cơ quan, đơn vị, tập thể, cá nhân, góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương và cả nước.

Thường xuyên quan tâm phát hiện, bồi dưỡng các nhân tố, điển hình mới, tuyên truyền, nhân rộng điển hình tiên tiến; khuyến khích, tạo điều kiện để các điển hình tiên tiến tiếp tục phát huy, lan tỏa, nêu gương người tốt, việc tốt, tạo động lực thúc đẩy, cổ vũ các phong trào thi đua. Các bộ, ngành, địa phương có kế hoạch cụ thể để bồi dưỡng, xây dựng các mô hình mới, nhân tố mới trong từng năm, cả giai đoạn, được thực hiện từ cơ sở và đồng bộ tốt cả bốn khâu: Phát hiện - bồi dưỡng - tổng kết - nhân điển hình tiên tiến. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân, hộ gia đình đạt thành tích tiêu biểu xuất sắc, có tác động tích cực, lan tỏa trong đời sống xã hội.

Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác khen thưởng, bảo đảm khen thưởng kịp thời, đúng người, đúng việc, đúng thành tích, có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương. Tăng cường khen thưởng thông qua việc chủ động phát hiện các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc. Quan tâm khen thưởng cơ sở, tập thể nhỏ, vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, vùng dân tộc thiểu số và miền núi; tập thể, cá nhân trực tiếp công tác, lao động, chiến đấu, thực hiện các nhiệm vụ đặc biệt, bí mật; cá nhân có nhiều đổi mới sáng

tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, dũng cảm cứu người, cứu tài sản. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính trong công tác khen thưởng.

Nâng cao vai trò trách nhiệm của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng; đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của cụm, khối thi đua. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, chuyển đổi số vào công tác thi đua, khen thưởng, bảo đảm công khai, minh bạch và cải cách thủ tục hành chính. Bố trí, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ công chức làm công tác thi đua, khen thưởng có phẩm chất đạo đức, bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có kiến thức, kinh nghiệm, gắn bó với quần chúng và phong trào thi đua. Đồng thời, tiếp tục củng cố tổ chức, bộ máy ổn định, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Đây là nhân tố quan trọng quyết định chất lượng công tác tham mưu và hiệu quả tổ chức triển khai các phong trào thi đua, công tác khen thưởng trong phạm vi cả nước.

Chỉ thị cùng nêu rõ trách nhiệm cụ thể của Bộ Nội vụ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban và cơ quan của Đảng ở trung ương, các tổ chức chính trị - xã hội căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện công tác thi đua, khen thưởng và tổ chức phát động, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG TRIỂN KHAI CHỦ TRƯƠNG KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ, KHÁM SÀNG LỌC MIỄN PHÍ CHO NGƯỜI DÂN

Năm 2026 là năm đầu tiên cả nước triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới với yêu cầu đẩy mạnh khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Trong tiến trình đó, chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, vừa là mục tiêu, vừa là động lực của phát triển bền vững.

Quán triệt quan điểm của Đại hội XIV về lấy con người làm trung tâm, chủ thể và mục tiêu của sự phát triển, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều chủ trương, chính sách nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của Nhân dân, bảo đảm mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ chăm sóc sức khỏe. Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị[2] và Chỉ thị số 17/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ[3], Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương đã ban hành Kế hoạch số 90-KH/BTGDVTW về tuyên truyền tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân. Theo đó, từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất một lần mỗi năm, từng bước hình thành hệ thống quản lý sức khỏe toàn dân theo vòng đời, lấy phòng bệnh là chính, lấy người dân làm trung tâm và lấy y tế cơ sở làm nền tảng.

Đây là chủ trương có ý nghĩa nhân văn sâu sắc, thể hiện trách nhiệm của Đảng và Nhà nước đối với sức khỏe Nhân dân; đồng thời đánh dấu bước chuyển từ tư duy "chữa bệnh" sang chủ động "phòng bệnh", phát hiện sớm, quản lý sớm và can thiệp sớm các yếu tố nguy cơ. Chủ trương này không chỉ góp phần làm giảm gánh nặng bệnh tật, tiết kiệm chi phí y tế mà còn nâng cao hơn chất lượng dân số và chất lượng cuộc sống của người dân.

Việc triển khai khám sức khỏe định kỳ cho toàn dân cũng diễn ra trong bối cảnh cả nước đang đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia. Đây là điều kiện thuận lợi để ngành y tế thúc đẩy chuyển đổi số, xây dựng nền y tế hiện đại, thông minh và lấy dữ liệu làm nền tảng quản trị. Một trong những điểm nhấn quan trọng là việc xây dựng, quản lý Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID, từng bước hình thành hồ sơ sức khỏe điện tử cho mỗi người dân, góp phần nâng cao

[2] Về một số giải pháp đột phá tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

[3] Về tổ chức khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân.

hiệu quả quản lý nhà nước, giảm thủ tục hành chính và nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe.

Đối với Thành phố Hồ Chí Minh sau hợp nhất, với quy mô dân số trên 14 triệu người và địa bàn rộng lớn, việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân càng có ý nghĩa quan trọng. Thời gian qua, Thành phố đã chủ động củng cố hệ thống y tế cơ sở, kiện toàn mạng lưới Trạm Y tế xã, phường, đặc khu theo mô hình mới, đồng thời đẩy mạnh chuyển đổi số ngành y tế và xây dựng hệ thống quản lý sức khỏe cộng đồng dựa trên dữ liệu số. Đây là những tiền đề quan trọng để triển khai hiệu quả chủ trương khám sức khỏe định kỳ cho toàn dân trong thời gian tới. Theo đó, để chủ trương của Đảng và Nhà nước sớm đi vào cuộc sống, các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cần tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, nghị quyết, chỉ thị của Đảng và Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về ý nghĩa, lợi ích của việc khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí.

Hai là, phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong việc tham gia khám sức khỏe định kỳ; tích cực tuyên truyền, vận động gia đình, người thân và Nhân dân nơi cư trú chủ động tham gia các chương trình khám sức khỏe, khám sàng lọc do địa phương tổ chức.

Ba là, nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế cơ sở; tiếp tục đầu tư nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị và hạ tầng số phục vụ công tác khám sức khỏe định kỳ, nhất là tại các xã, phường, đặc khu mới được thành lập sau sắp xếp đơn vị hành chính.

Bốn là, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế theo tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW; tăng cường sử dụng Sổ sức khỏe điện tử trên ứng dụng VNeID; từng bước hình thành cơ sở dữ liệu sức khỏe toàn dân đồng bộ, liên thông và hiện đại.

Năm là, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, tổ dân phố, khu phố, ấp và đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở trong vận động người dân tham gia khám sức khỏe định kỳ, xây dựng lối sống lành mạnh, nâng cao ý thức tự chăm sóc và bảo vệ sức khỏe.

Sáu là, chủ động nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội; kịp thời phát hiện, đấu tranh, phản bác các thông tin sai sự thật, xuyên tạc liên quan đến công tác khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân; góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân đối với các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Sức khỏe là vốn quý nhất của mỗi con người và của toàn xã hội. Chủ trương tổ chức khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí cho người dân không chỉ thể hiện tính ưu việt của chế độ xã hội chủ nghĩa mà còn phản ánh tư duy phát triển mới của Đảng trong việc lấy con người làm trung tâm, lấy chất lượng cuộc sống của Nhân dân làm thước đo hiệu quả của quá trình phát triển. Thành công của chủ trương này phụ thuộc vào sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, sự đồng thuận của xã hội và tinh thần trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên. Theo đó, mỗi chi bộ cần tiếp tục phát huy vai trò hạt nhân chính trị ở cơ sở, làm tốt công tác tuyên truyền, vận động và tổ chức thực hiện, góp phần xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh phát triển nhanh, bền vững, văn minh, hiện đại, nghĩa tình và trở thành trung tâm chăm sóc sức khỏe chất lượng cao của cả nước và khu vực.

(Nguồn: Phòng Khoa giáo, Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

***

CÁC HOẠT ĐỘNG KỶ NIỆM 80 NĂM NGÀY THƯƠNG BINH - LIỆT SĨ

Các hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) được phê duyệt tại Quyết định số 692/QĐ-TTg, ngày 16/4/2026 nêu rõ có các hoạt động trọng tâm sau:

Hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng theo hướng toàn diện, thống nhất và đồng bộ. Trọng tâm là việc rà soát, sửa đổi các quy định tại Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành (Nghị định, Thông tư...) nhằm bảo đảm các chính sách cho người có công đúng, đủ, kịp thời, nhân văn và sát thực tiễn.

Xây dựng Dự án công trình quốc gia ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ, người có công với cách mạng - dấu mốc kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ; nâng cấp, sửa chữa, chỉnh trang toàn bộ công trình ghi công liệt sĩ và 100% (52/52) trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công với cách mạng trên cả nước bảo đảm khang trang, tiện ích trong sinh hoạt; xây mới, nâng cấp, sửa chữa, nhằm cải thiện tốt nhất nhà ở cho người có công với cách mạng trên toàn quốc.

Các hoạt động tuyên truyền được triển khai đa dạng, đồng bộ, kết hợp truyền thống và hiện đại. Trong đó chú trọng các hình thức tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng như: xây dựng chuyên trang, chuyên mục trên báo chí, phát thanh truyền hình, các tin bài phóng sự, phim tài liệu về gương người có công, gia đình chính sách tiêu biểu; tuyên truyền trên nền tảng số, mạng xã hội; các hình thức tuyên truyền trực quan như: Băng rôn, pano, áp phích, khẩu hiệu, tranh cổ động, triển lãm ảnh, tư liệu lịch sử; tổ chức nói chuyện truyền thống, giao lưu với nhân chứng lịch sử, tọa đàm, hội thảo, hội thi, sinh hoạt chuyên đề trong đó tập trung tuyên truyền

chuyên đề "Uống nước nhớ nguồn", "Đền ơn đáp nghĩa" cho học sinh, sinh viên trong hệ thống giáo dục quốc dân.

Phát động phong trào toàn dân chăm sóc, thăm hỏi, động viên, giúp đỡ 100% thương binh, bệnh binh, gia đình liệt sĩ và người có công với cách mạng; phong trào thanh niên tình nguyện tham gia chỉnh trang, sửa chữa, chăm sóc các công trình ghi công liệt sĩ đảm bảo "sáng - xanh - sạch - đẹp"; phát động, triển khai, công bố kết quả và tổng kết "Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ"; phong trào vận động, xây dựng Quỹ Đền ơn đáp nghĩa; phong trào chăm sóc, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng.

Tổ chức các sự kiện lớn như: Dâng hương, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ và viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức Lễ thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ trên toàn quốc; Lễ vinh danh các tập thể, cá nhân tiêu biểu trong công tác thực hiện chính sách ưu đãi người có công với cách mạng và phong trào "Đền ơn đáp nghĩa"; tổ chức Hội nghị tri ân người có công với cách mạng toàn quốc năm 2026 và thực hiện việc trao trả kỷ vật cho thân nhân liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026); Triển lãm chuyên đề 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027); tổ chức Lễ kỷ niệm đặc biệt (cấp Nhà nước) kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) và tuyên dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc; tổ chức cầu truyền hình trực tiếp (phát trên sóng VTV1) giao lưu nghệ thuật đặc biệt tri ân các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng tại 6 điểm cầu (thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh: Thái Nguyên, Quảng Trị, Điện Biên, An Giang).

Năm 2026, trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng (Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14, ngày 09/12/2020). Tổng kết Chỉ thị số 14-CT/TW, ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng và đề Xuất bản hành Chỉ thị mới. Chính phủ ban hành Nghị định quy định chi tiết và biện pháp thi hành Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng (Nghị định thay thế Nghị định số 131/2021/NĐ-CP, ngày 30/12/2021 của Chính phủ). Chính phủ xem xét ban hành Nghị quyết cơ chế, chính sách đặc thù giải quyết khó khăn trong triển khai công tác xác định danh tính hài cốt liệt sĩ còn thiếu thông tin bằng phương pháp giám định ADN. Tiếp tục hoàn thiện, cập nhật cơ sở dữ liệu quốc gia về mộ liệt sĩ và liệt sĩ; thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng.

Nâng cấp, sửa chữa, chỉnh trang 100% (52/52) các trung tâm nuôi dưỡng và điều dưỡng người có công với cách mạng trên cả nước và nhà ở người có công. Nâng cấp, sửa chữa, chỉnh trang toàn bộ mộ, công trình ghi công liệt sĩ trên cả nước và xây dựng công trình trọng điểm kỷ niệm 80 năm ngày Thương binh - Liệt sĩ. Chủ tịch

nước ban hành Quyết định tặng quà đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp 79 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026); xây dựng Kế hoạch thăm, tặng quà người có công với cách mạng và các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trên cả nước. Tổ chức các phong trào thi đua và hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ.

Phát động, triển khai và sơ kết "Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ". Ngày 17/6/2026, Ban Chỉ đạo 515 Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Kế hoạch tổ chức tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ tại khu vực Nghĩa trang Đô Thành (Chí Hòa - Sài Gòn), nay là Công viên Lê Thị Riêng, phường Hòa Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua đó, triển khai thực hiện chỉ đạo của các cấp về tổ chức khảo sát, tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ và thực hiện công tác giám định AND, xác định danh tính liệt sĩ; sớm đưa các anh trở về với quê hương, gia đình và đồng đội. Ban Chỉ đạo về tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ trên địa bàn Thanh phố Hồ Chí Minh (Ban Chỉ đạo 515 TPHCM) đặt mục tiêu từ giữa tháng 5/2026 đến tháng 7/2027 sẽ hoàn thành lấy mẫu hài cốt liệt sĩ đối với 9.869 mộ liệt sĩ chưa xác định được thông tin trong các nghĩa trang liệt sĩ trên địa bàn thành phố. Từ tháng 7/2027 đến tháng 12/2030, tiếp tục lấy mẫu hài cốt liệt sĩ đối với mộ liệt sĩ có một số thông tin nhưng chưa xác định được danh tính liệt sĩ sau khi đã thực hiện xác định bằng phương pháp thực chứng và số hài cốt liệt sĩ tiếp tục tìm kiếm, quy tập được. Đồng thời tiến hành số hóa, cập nhật dữ liệu liên quan quá trình lấy mẫu hài cốt liệt sĩ vào phần mềm quản lý thông tin mẫu hài cốt liệt sĩ và cơ sở dữ liệu quốc gia về người có công.

Tổ chức tuyên truyền, mở chuyên trang, chuyên mục, xây dựng các phóng sự tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực người có công với cách mạng. Tổ chức dâng hương, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ và viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tổ chức Lễ thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ trên toàn quốc. Tổ chức Hội nghị tri ân người có công với cách mạng toàn quốc năm 2026 và thực hiện việc trao trả kỷ vật cho thân nhân liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2026).

Năm 2027, rà soát, hoàn thiện, trình Ban Bí thư ban hành Chỉ thị thay thế Chỉ thị số 14-CT/TW ngày 19/7/2017 của Ban Bí thư về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác người có công với cách mạng. Rà soát, trình ban hành Nghị định và Thông tư, Quyết định hướng dẫn thực hiện Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng. Khởi công xây dựng công trình cấp quốc gia ghi nhớ công ơn các anh hùng liệt sĩ, người có công với cách mạng nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Tổ chức Lễ kỷ niệm đặc biệt (cấp Nhà nước) kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) và tuyên dương người có công với cách mạng tiêu biểu toàn quốc. Tổng kết "Chiến dịch 500 ngày đêm tìm kiếm, quy tập và xác định danh tính hài cốt liệt sĩ".

Tổ chức dâng hương, tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Đài tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ và viếng Lăng Chủ tịch Hồ Chí Minh. Tổ chức Lễ thắp nến tri ân các anh hùng liệt sĩ trên toàn quốc. Chủ tịch nước ban hành Quyết định tặng quà đối tượng người có công với cách mạng nhân dịp 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ (27/7/1947 - 27/7/2027) bao gồm cả những người có công được hưởng trợ cấp 1 lần. Xây dựng Kế hoạch thăm, tặng quà người có công với cách mạng và các cơ sở nuôi dưỡng, điều dưỡng người có công với cách mạng trên cả nước.

Tổ chức Cầu truyền hình trực tiếp (phát trên sóng VTV1) giao lưu nghệ thuật đặc biệt tri ân các anh hùng liệt sĩ, thương binh, bệnh binh và người có công với cách mạng tại 6 điểm cầu (thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, các tỉnh: Thái Nguyên, Quảng Trị, Điện Biên, An Giang). Tổ chức các phong trào thi đua và hoạt động kỷ niệm 80 năm Ngày Thương binh - Liệt sĩ. Tổ chức tuyên truyền, mở các chuyên trang, chuyên mục, xây dựng các phóng sự tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về lĩnh vực người có công với cách mạng.

(Nguồn: Thông tin tổng hợp)

TẬP TRUNG CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QUYẾT LIỆT CÁC GIẢI PHÁP ĐẤU TRANH, NGĂN CHẶN, XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ

Những năm qua, công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ đã có nhiều chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, việc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vẫn diễn biến phức tạp ở một số lĩnh vực, địa phương, tác động, ảnh hưởng lớn đến môi trường đầu tư, kinh doanh, quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp, tổ chức có liên quan. Nhằm tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, nâng cao hiệu quả thực chất công tác đấu tranh phòng, chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, góp phần xây dựng môi trường đầu tư kinh doanh minh bạch, lành mạnh và nâng cao uy tín quốc gia trong hội nhập quốc tế, tại Công điện số 38/CĐ-TTg, ngày 05/5/2026, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu.

Chú trọng quyết liệt chỉ đạo các lực lượng chức năng ra quân, tập trung nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện ngay các biện pháp cần thiết đấu tranh, ngăn chặn, xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên phạm vi toàn quốc từ ngày 7/5/2026 đến ngày 30/5/2026, thực hiện nghiêm các quy định pháp luật và xử lý nghiêm các vi phạm theo tinh thần không có vùng cấm, không có ngoại lệ. Đồng thời, Thủ tướng cũng nêu rõ trách nhiệm cụ thể của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao, Tòa án Nhân dân Tối cao, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Bộ Công Thương, ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Bộ Tài chính, Bộ Ngoại giao trong triển khai nhiệm vụ này.

Bộ Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan liên quan khẩn trương tập trung triển khai các nhiệm vụ được Thủ tướng Chính phủ giao tại Công văn số 1860/VPCP-KTTH, ngày 01/5/2026; kịp thời cung cấp ý kiến chuyên môn, kết luận giám định để phối hợp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp. Yêu cầu các bộ, cơ quan liên quan phối hợp chặt chẽ với Bộ Khoa học và Công nghệ về việc này.

Sau ngày 30/5/2026, các bộ, cơ quan, địa phương rà soát, đánh giá tình hình thực hiện và tiếp tục tăng cường, nâng cao hiệu quả thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong các lĩnh vực liên quan và trên phạm vi cả nước, bảo đảm công tác đấu tranh, ngăn chặn và xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ được thực hiện thường xuyên, liên tục, có hệ thống, trọng tâm, trọng điểm, đạt được các mục tiêu, yêu cầu đề ra.

Yêu cầu Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tập trung chỉ đạo, điều phối công tác phối hợp liên ngành; tăng cường kiểm tra, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; chỉ đạo

xử lý nghiêm các vụ việc xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trọng điểm, phức tạp theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với trường hợp vượt thẩm quyền.

Đề nghị các bí thư tỉnh ủy, thành ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy đảng, chính quyền và huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị trên địa bàn tích cực, chủ động tham gia công tác đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ, bảo đảm tạo chuyển biến rõ nét và có kết quả cụ thể. Yêu cầu các chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố khẩn trương thành lập ngay Tổ công tác liên ngành tại địa phương do chủ tịch ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố làm tổ trưởng, quyết liệt chỉ đạo các lực lượng chức năng trên địa bàn phối hợp chặt chẽ, thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ được giao theo quy định pháp luật và tại Công điện này; kịp thời báo cáo cấp có thẩm quyền đối với vấn đề vượt thẩm quyền.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

KẾT QUẢ CHUYẾN THĂM CHÍNH THỨC THÁI LAN, THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI SINGAPORE, DỰ ĐỐI THOẠI SHANGRI-LA 2026 VÀ THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI PHILIPPINES CỦA TỔNG BÍ THƯ, CHỦ TỊCH NƯỚC TÔ LÂM

Từ ngày 27/5 - 01/6/2026, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Phu nhân và đoàn đại biểu cấp cao Đảng, Nhà nước ta đã có chuyến thăm chính thức Thái Lan, thăm cấp Nhà nước tới Singapore, phát biểu dẫn đề tại Đối thoại Shangri-La 2026 và thăm cấp Nhà nước tới Philippines. Chuyến thăm có ý nghĩa hết sức đặc biệt và đã thành công tốt đẹp, đạt ở mức cao các mục tiêu đề ra.

Đây cũng là chuyến thăm đầu tiên của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm tới các nước ASEAN sau thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIV, bầu cử Quốc hội khóa XVI và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031. Chuyến thăm diễn ra trong bối cảnh Việt Nam và Thái Lan, Philippines kỷ niệm 50 năm thiết lập quan hệ ngoại giao. Đồng thời, đây cũng là giai đoạn Philippines là nước Chủ tịch ASEAN 2026, Singapore là nước Chủ tịch ASEAN 2027 và Việt Nam là nước chủ nhà cấp cao APEC 2027. Vì vậy, chuyến thăm lần này đã mở ra phương hướng hợp tác mới giữa Việt Nam với cả ba đối tác, khi Việt Nam và các đối tác đều đang bước vào giai đoạn phát triển mới với những yêu cầu mới, trong bối cảnh tình hình quốc tế và khu vực có nhiều diễn biến phức tạp.

Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Phu nhân và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã có các chương trình làm việc phong phú, thực chất, đặc biệt là các cuộc hội đàm, hội kiến, trao đổi sâu rộng với các vị lãnh đạo cấp cao của Thái Lan, Singapore, Philippines, có các cuộc làm việc, tham gia các diễn đàn quan trọng với các tập đoàn, doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, tìm hiểu các cơ sở khoa học công nghệ tiêu biểu và gặp gỡ cộng đồng người Việt Nam tại ba nước. Cả ba nước đều dành cho Đoàn sự tiếp đón trọng thị, chu đáo, nồng ấm, chân tình với nghi lễ đón tiếp ở mức cao nhất, có nhiều biệt lệ.

Trong khuôn khổ chuyến thăm, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã có phát biểu dẫn đề quan trọng tại Đối thoại Shangri-La - diễn đàn an ninh, quốc phòng quốc tế có uy tín, ảnh hưởng hàng đầu khu vực châu Á - Thái Bình Dương với sự tham dự của khoảng 500 đại biểu từ hơn 40 quốc gia. Phát biểu dẫn đề của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước về hòa bình, an ninh quốc tế và khu vực đã thể hiện rõ quan điểm của Đảng và Nhà nước về tình hình thế giới hiện nay, những thách thức đặt ra và những kiến nghị, đề xuất quan trọng, được các đoàn đại biểu tham dự Hội nghị, cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao; thể hiện đậm nét vai trò của Việt Nam với tư cách một thành viên trách nhiệm trong các vấn đề hòa bình, an ninh và phát triển của khu vực và toàn cầu.

Kết quả nổi bật của chuyến thăm là tin cậy chính trị giữa Việt Nam và ba nước được củng cố mạnh mẽ. Việt Nam đã thúc đẩy về chất quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện với Thái Lan, nâng tầm hợp tác chiến lược với Singapore thông qua cơ chế Đối thoại chiến lược giữa hai Đảng cầm quyền, nâng tầm khuôn khổ quan hệ với Philippines lên Đối tác Chiến lược Tăng cường.

Các nhà lãnh đạo nhất trí xác lập các cơ chế mới, thể hiện sự tin cậy chính trị, gia tăng chiều sâu quan hệ và tạo khuôn khổ thúc đẩy hợp tác đi vào chiều sâu; trọng tâm là Chương trình hành động triển khai quan hệ Đối tác Chiến lược toàn diện Việt Nam - Thái Lan giai đoạn 2026 - 2031 và cơ chế Đối thoại chiến lược giữa Đảng Cộng sản Việt Nam và Đảng Hành động Nhân dân Singapore. Việt Nam đã củng cố toàn diện, thúc đẩy hợp tác năng động, hiệu quả với ba nước trên tất cả các kênh Đảng, Nhà nước, Quốc hội và giao lưu nhân dân; gia tăng gắn kết, liên kết giữa Việt Nam với các nước và giữa các nước ASEAN, cụ thể hóa nội hàm, thúc đẩy các đột phá, phát triển mới về chất trên các lĩnh vực hợp tác giữa Việt Nam và 3 nước về quốc phòng - an ninh, kinh tế, thương mại, đầu tư, khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, văn hóa, giáo dục - đào tạo, du lịch, giao lưu nhân dân. Đồng thời, hợp tác trên các lĩnh vực mới nhiều tiềm năng, có ý nghĩa quan trọng chiến lược đối với sự phát triển của nước ta được mở rộng, nhất là trong các lĩnh vực trí tuệ nhân tạo, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, kinh tế số, kinh tế xanh, chuyển dịch năng lượng công bằng, chính phủ điện tử, du lịch và kết nối địa phương,…

Các đồng chí thành viên đoàn đã có nhiều cuộc làm việc, trao đổi thực chất với các đối tác tại ba nước. Diễn đàn Doanh nghiệp Việt Nam - Thái Lan có sự tham dự của Thủ tướng Thái Lan và tham gia của khoảng gần 700 doanh nghiệp hai nước, trong đó có 550 doanh nghiệp Thái Lan; Diễn đàn Kết nối Công nghệ TechConnect tại Singapore có sự tham gia của 500 đại diện Nhà nước, nhà doanh nghiệp, nhà nghiên cứu hai nước. 20 văn kiện hợp tác, kinh doanh trên nhiều lĩnh vực đã được ký kết ở Thái Lan, 31 văn kiện ở Singapore và gần 20 văn kiện ở Philippines. Những con số này thể hiện mong muốn hợp tác sâu sắc của các đối tác với Việt Nam cũng như tiềm năng to lớn trong hợp tác giữa nước ta và 3 nước.

Như vậy, có thể thấy, chuyến thăm chính thức Thái Lan, thăm cấp Nhà nước tới Singapore, dự Đối thoại Shangri-La 2026 và thăm cấp Nhà nước tới Philippines của Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm, Phu nhân và đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam đã thành công tốt đẹp, đạt được nhiều kết quả quan trọng, qua đó củng cố môi trường hòa bình, ổn định, cục diện đối ngoại thuận lợi, nhất là đối với các đối tác trong ASEAN, tạo điều kiện cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, đóng góp tích cực vào hòa bình, ổn định, hợp tác và thịnh vượng ở khu vực. Chuyến thăm cũng là minh chứng rõ nét cho việc nâng cao vị thế, vai trò của Việt Nam trên trường quốc tế, đóng góp chủ động, tích cực vào giải quyết các vấn đề chung của quốc tế.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT CỦA DIỄN ĐÀN TƯƠNG LAI ASEAN VÀ DẤU ẤN CỦA VIỆT NAM

Diễn đàn Tương lai ASEAN (ASEAN Future Forum - AFF) lần thứ ba diễn ra tại Hà Nội trong hai ngày 09 - 10/6/2026 đã thành công tốt đẹp, tiếp tục khẳng định vai trò là diễn đàn đối thoại quan trọng về các vấn đề chiến lược của khu vực. Những kết quả đạt được tại Diễn đàn không chỉ góp phần thúc đẩy tư duy đổi mới, tăng cường đồng thuận và hợp tác trong ASEAN mà còn khẳng định vai trò, vị thế ngày càng cao của Việt Nam trong các vấn đề khu vực và quốc tế.

Diễn đàn Tương lai ASEAN là sáng kiến do Việt Nam khởi xướng từ năm 2023 nhằm tạo không gian trao đổi giữa các nhà lãnh đạo, học giả, chuyên gia, doanh nghiệp và các đối tác về những vấn đề chiến lược, góp phần định hình tương lai phát triển của ASEAN. Sau thành công của các kỳ Diễn đàn năm 2024 và 2025, AFF 2026 được tổ chức với chủ đề *"Cùng định hình tương lai chung: Hòa bình, Thịnh vượng, Lấy người dân làm trung tâm"*.

AFF 2026 có quy mô lớn nhất từ trước đến nay với hơn 1.200 đại biểu tham dự đến từ nhiều quốc gia trên thế giới, bao gồm lãnh đạo cấp cao, bộ trưởng, đại diện các nước ASEAN, các đối tác của ASEAN, các tổ chức quốc tế, viện nghiên cứu, doanh nghiệp và địa phương. Trong đó có sự tham dự của Thủ tướng Lào Sonexay Siphandone, Thủ tướng Campuchia Hun Manet, Thủ tướng Thái Lan Anutin Charnvirakul, Thủ tướng Timor-Leste Kay Rala Xanana Gusmão và Tổng Thư ký ASEAN Kao Kim Hourn.

Phát biểu khai mạc Diễn đàn, Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Hưng nhấn mạnh chủ đề của AFF 2026 phản ánh những giá trị cốt lõi và định hướng phát triển của ASEAN trong giai đoạn mới. Trên hành trình triển khai Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045, Thủ tướng đề xuất ASEAN cần hướng tới ba tầm vóc chiến lược: tham gia và góp phần định hình các xu thế toàn cầu; trở thành trung tâm đổi mới sáng tạo của khu vực; xây dựng ASEAN thực sự là cộng đồng của người dân.

Trong hai ngày làm việc, Diễn đàn đã tổ chức nhiều phiên thảo luận chuyên sâu về các vấn đề chiến lược như tăng cường tự cường và đoàn kết trong bối cảnh thế giới biến động; thúc đẩy các sáng kiến phòng ngừa xung đột; bảo đảm an ninh năng lượng; hợp tác ASEAN - Hoa Kỳ; các mô hình phát triển mới trong bối cảnh chuyển dịch toàn cầu; tác động của môi trường chiến lược đang thay đổi đối với ASEAN. Những ý kiến, đề xuất tại Diễn đàn sẽ được tổng hợp, báo cáo tới các nhà lãnh đạo ASEAN để tham khảo trong quá trình hoạch định chính sách và xây dựng các định hướng phát triển của khu vực.

Một điểm nhấn quan trọng của AFF 2026 là lần đầu tiên tổ chức Hội nghị Lãnh đạo các thành phố ASEAN với sự tham gia của hơn 250 đại biểu đến từ 25 địa phương trong khu vực. Hội nghị đã tạo diễn đàn để các đô thị ASEAN chia sẻ kinh

nghiệm về phát triển xanh, chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Các đại biểu thống nhất rằng công nghệ và hạ tầng số chỉ phát huy hiệu quả khi gắn với năng lực quản trị hiện đại và phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân; đồng thời nhấn mạnh yêu cầu phát triển hạ tầng xanh, nâng cao khả năng chống chịu trước biến đổi khí hậu và đặt người dân ở vị trí trung tâm trong mọi chiến lược phát triển.

Bên cạnh đó, Tọa đàm giữa các chính đảng từ các quốc gia thành viên ASEAN với sự tham gia của 11 chính đảng đến từ 11 quốc gia đã tạo thêm một kênh đối thoại mới nhằm tăng cường trao đổi kinh nghiệm, đóng góp cho tiến trình xây dựng Cộng đồng ASEAN. Các đại biểu nhất trí đề xuất duy trì hoạt động này thành cơ chế thường niên nhằm tăng cường hiểu biết, củng cố đoàn kết và nâng cao năng lực thích ứng của ASEAN trước những thách thức mới.

Phát biểu bế mạc Diễn đàn, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Lê Hoài Trung khẳng định các nội dung được thảo luận tại AFF 2026 đều là những vấn đề có ý nghĩa thiết thực đối với ASEAN và các đối tác. Qua các phiên trao đổi, tinh thần cộng đồng ASEAN được thể hiện rõ nét hơn; đồng thời cho thấy sự đồng thuận ngày càng cao về yêu cầu tăng cường tự cường, nâng cao khả năng thích ứng và xây dựng môi trường chiến lược ổn định trong dài hạn. Sau ba năm tổ chức, Diễn đàn Tương lai ASEAN đã từng bước trở thành một nền tảng quan trọng thúc đẩy các nỗ lực chung nhằm xây dựng Cộng đồng ASEAN và củng cố quan hệ giữa ASEAN với các đối tác quốc tế.

AFF 2026 tiếp tục khẳng định vai trò, vị thế và uy tín ngày càng cao của Việt Nam trong khu vực và trên trường quốc tế. Sự tham dự đông đảo của các nhà lãnh đạo, tổ chức quốc tế, học giả và cộng đồng doanh nghiệp thể hiện sự tin tưởng đối với vai trò của Việt Nam trong thúc đẩy đối thoại, xây dựng đồng thuận và đóng góp vào các vấn đề chiến lược của khu vực.

Đáng chú ý, những nội dung được Việt Nam thúc đẩy tại Diễn đàn đều gắn với các ưu tiên phát triển dài hạn của ASEAN như chuyển đổi số, đổi mới sáng tạo, phát triển xanh, quản trị trí tuệ nhân tạo lấy con người làm trung tâm, bảo đảm an ninh năng lượng và tăng cường kết nối Tiểu vùng Mekong. Điều này cho thấy Việt Nam ngày càng tham gia sâu hơn vào quá trình định hình các định hướng phát triển của ASEAN trong giai đoạn mới.

Trong khuôn khổ Diễn đàn, Tổng Bí thư, Chủ tịch nước Tô Lâm đã tiếp Trưởng đoàn các nước, chuyên gia, học giả và đại diện các tổ chức quốc tế tham dự AFF 2026. Tổng Bí thư, Chủ tịch nước nhấn mạnh ASEAN đang bước vào năm đầu tiên triển khai Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2045 với nhiều cơ hội và kỳ vọng mới. Trong bối cảnh tình hình thế giới và khu vực tiếp tục diễn biến phức tạp, ưu tiên của ASEAN là duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển; nâng cao năng lực cạnh tranh, tăng cường khả năng chống chịu của nền kinh tế và bảo đảm đời sống người dân.

Các đoàn đại biểu tham dự đều đánh giá cao sáng kiến tổ chức Diễn đàn Tương lai ASEAN của Việt Nam. Nhiều ý kiến khẳng định AFF đã trở thành một diễn đàn uy tín, cởi mở, bao trùm và có tính xây dựng, đóng góp tích cực cho quá trình hoạch định các định hướng phát triển dài hạn của ASEAN. Thủ tướng Lào Sonexay Siphandone nhận định AFF đã trở thành nền tảng quan trọng để các quốc gia ASEAN cùng trao đổi, tìm kiếm tiếng nói chung trong giải quyết các thách thức mới nổi. Nhiều học giả quốc tế cũng cho rằng thành công của AFF 2026 đã góp phần nâng cao đáng kể vị thế của Việt Nam như một trung tâm đối thoại và hợp tác năng động của khu vực.

Có thể khẳng định, việc tổ chức thành công Diễn đàn Tương lai ASEAN 2026 tiếp tục thể hiện vai trò chủ động, tích cực và có trách nhiệm của Việt Nam trong các vấn đề khu vực và quốc tế. Thông qua Diễn đàn, Việt Nam không chỉ góp phần thúc đẩy đối thoại, tăng cường đồng thuận và củng cố đoàn kết ASEAN mà còn tiếp tục khẳng định vị thế, uy tín và năng lực đóng góp vào quá trình xây dựng một ASEAN hòa bình, ổn định, tự cường và phát triển bền vững, lấy người dân làm trung tâm.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

***

TĂNG CƯỜNG GIÁM SÁT, CHỦ ĐỘNG ỨNG PHÓ NGUY CƠ DỊCH EBOLA

Trước diễn biến phức tạp của đợt bùng phát dịch Ebola chủng Bundibugyo tại Cộng hòa Dân chủ Congo (CHDC Congo) và Uganda, ngày 17/5/2026, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) ra tuyên bố đây là "Tình trạng khẩn cấp y tế công cộng gây quan ngại quốc tế" (PHEIC). Mặc dù WHO khẳng định dịch bệnh hiện chưa hội đủ điều kiện để được coi là đại dịch toàn cầu, song quyết định này cho thấy mức độ nghiêm trọng của nguy cơ lây lan xuyên biên giới, đồng thời đặt ra yêu cầu cấp thiết đối với các quốc gia trong việc tăng cường giám sát, phát hiện sớm và chuẩn bị đầy đủ năng lực ứng phó.

Ebola là một trong những bệnh truyền nhiễm nguy hiểm nhất từng được ghi nhận ở người, với tỷ lệ tử vong rất cao. Bệnh do virus Ebola gây ra, lây truyền chủ yếu qua tiếp xúc trực tiếp với máu, dịch cơ thể của người hoặc động vật nhiễm bệnh. Sau thời gian ủ bệnh từ 2 đến 21 ngày, người mắc có thể xuất hiện các triệu chứng như sốt, đau cơ, mệt mỏi, sau đó nhanh chóng tiến triển thành nôn mửa, tiêu chảy, suy đa cơ quan và xuất huyết nghiêm trọng. Kể từ khi được phát hiện lần đầu tại CHDC Congo năm 1976, Ebola đã nhiều lần bùng phát tại châu Phi, gây thiệt hại nặng nề về người và tác động sâu rộng đến kinh tế - xã hội. Đặc biệt, đợt dịch tại Tây Phi giai đoạn 2013 - 2016 đã khiến hơn 11.000 người tử vong, trở thành một trong những thảm họa y tế lớn nhất trong lịch sử hiện đại.

Đợt bùng phát hiện nay tại CHDC Congo liên quan đến chủng virus Bundibugyo - một biến thể hiếm gặp, chưa có vaccine phòng bệnh và chưa có phương pháp điều trị đặc hiệu. Theo cơ quan y tế châu Phi, đây mới là lần thứ ba chủng virus này gây ra một đợt dịch quy mô lớn. Tâm dịch được xác định tại tỉnh Ituri, khu vực đang chịu nhiều bất ổn do xung đột và có mật độ giao thương cao, làm gia tăng nguy cơ lây lan. Đáng lo ngại, dịch bệnh đã vượt ra ngoài biên giới CHDC Congo và xuất hiện tại Uganda, làm dấy lên lo ngại về khả năng lan rộng trong khu vực Đông Phi và xa hơn nữa nếu không được kiểm soát hiệu quả.

Trước nguy cơ đó, cộng đồng quốc tế đã nhanh chóng triển khai nhiều biện pháp ứng phó. WHO, Trung tâm Kiểm soát và Phòng ngừa Dịch bệnh châu Phi (Africa CDC), Liên minh châu Âu cùng nhiều quốc gia đã tăng cường hỗ trợ nhân lực, vật tư y tế và năng lực xét nghiệm cho các khu vực chịu ảnh hưởng. Các nước láng giềng như: Rwanda, Burundi, Uganda đồng loạt siết chặt kiểm soát tại cửa khẩu, nâng cao năng lực giám sát dịch tễ và chuẩn bị các phương án ứng phó khẩn cấp. Trong khi đó, Mỹ, Ấn Độ, Singapore và nhiều quốc gia khác cũng tăng cường sàng lọc người nhập cảnh, theo dõi chặt chẽ diễn biến dịch bệnh và chủ động xây dựng các kịch bản phòng ngừa phù hợp.

Tại Việt Nam, Bộ Y tế khẳng định chưa ghi nhận trường hợp mắc Ebola và đang theo dõi sát diễn biến tình hình. Công tác kiểm dịch y tế tại cửa khẩu, giám sát tại các cơ sở khám chữa bệnh và cập nhật thông tin từ WHO được triển khai thường xuyên nhằm bảo đảm khả năng phát hiện sớm, xử lý kịp thời các tình huống phát sinh. Bộ Y tế khuyến cáo người dân không chủ quan nhưng không hoang mang, chủ động theo dõi sức khỏe khi trở về từ các khu vực có dịch, đồng thời tuân thủ nghiêm các hướng dẫn phòng bệnh của cơ quan chức năng.

Trong bối cảnh nguy cơ dịch bệnh truyền nhiễm luôn hiện hữu, việc tăng cường năng lực giám sát, củng cố hệ thống y tế dự phòng, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và nâng cao ý thức phòng bệnh trong cộng đồng là những giải pháp căn bản, lâu dài. Chủ động phòng ngừa từ sớm, từ xa không chỉ góp phần bảo vệ sức khỏe nhân dân mà còn bảo đảm ổn định kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh y tế quốc gia trước những thách thức ngày càng phức tạp của các dịch bệnh mới nổi trên thế giới.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

- Trước việc Đại diện Thương mại Hoa Kỳ ngày 02/6/2026, đề xuất áp thuế bổ sung đối với hàng hóa từ 60 nền kinh tế, trong đó có Việt Nam, trên cơ sở kết luận rằng các nền kinh tế này chưa ban hành hoặc thực thi hiệu quả các biện pháp ngăn chặn nhập khẩu hàng hóa được sản xuất bằng lao động cưỡng bức và qua đó làm cản trở thương mại Hoa Kỳ, Người Phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nêu rõ:

"Kết luận điều tra về các hành vi lao động cưỡng bức của Cơ quan Đại diện Thương mại Hoa Kỳ (USTR) không phản ánh đúng thực tế và nỗ lực của Việt Nam trong phòng ngừa, giảm thiểu lao động cưỡng bức.

Chủ trương nhất quán của Việt Nam là nghiêm cấm mọi hình thức lao động cưỡng bức, tuân thủ nghiêm túc các quy định của Tổ chức lao động quốc tế (ILO), các hiệp định thương mại tự do (FTA). Chủ trương này được quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật, các chương trình/kế hoạch hành động của Chính phủ và được đảm bảo thực hiện trên thực tế. Việt Nam cũng đã tham gia, phê chuẩn các công ước, điều ước quốc tế liên quan nhằm bảo đảm thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của người lao động. Việt Nam đã tham gia, cung cấp thông tin đầy đủ, chi tiết cho phía Hoa Kỳ trong quá trình điều tra.

Trên tinh thần đó, Việt Nam đã, đang và sẽ tiếp tục trao đổi, làm việc với phía Hoa Kỳ trên tinh thần xây dựng, hợp tác để giải quyết các bất đồng còn tồn tại, trên cơ sở các cam kết thương mại song phương và đa phương của mỗi bên, đồng thời luôn nỗ lực bảo vệ lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động và các doanh nghiệp".

- Việt Nam đề xuất các ưu tiên thúc đẩy hợp tác Mekong - Hoa Kỳ hiệu quả, thực chất: Từ ngày 02 - 03/6/2026, tại Jakarta (Indonesia), Thứ trưởng Bộ Ngoại giao Đặng Hoàng Giang, Trưởng SOM ASEAN Việt Nam, đã đồng chủ trì Hội nghị Quan chức cao cấp Quan hệ Đối tác Mekong - Hoa Kỳ (MUSP) năm 2026 và tham dự Đối thoại ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 38.

Tại Hội nghị MUSP, các nước khẳng định quyết tâm thúc đẩy quan hệ đối tác ngày càng thực chất, hiệu quả; xây dựng Kế hoạch hành động giai đoạn 2027 -2029 và mở rộng hợp tác sang các lĩnh vực mới. Hoa Kỳ tái khẳng định Mekong là bộ phận quan trọng trong chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, đồng thời công bố gói hỗ trợ 14 triệu USD cho các chương trình hợp tác năm 2026.

Phát biểu tại Hội nghị, Thứ trưởng Đặng Hoàng Giang đề xuất các ưu tiên hợp tác gồm: tăng cường tin cậy và quan hệ đối tác chiến lược; thúc đẩy liên kết sản xuất và chuỗi cung ứng tự cường; nâng cao năng lực ứng phó các thách thức an ninh phi truyền thống, nhất là tội phạm mạng và lừa đảo trực tuyến; tiếp tục coi quản lý nguồn nước là trọng tâm gắn với ứng dụng công nghệ mới.

Tại Đối thoại ASEAN - Hoa Kỳ lần thứ 38, hai bên khẳng định tầm quan trọng của Quan hệ Đối tác chiến lược toàn diện ASEAN - Hoa Kỳ đối với hòa bình, ổn định và phát triển khu vực; nhất trí tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế số, công nghệ cao, năng lượng, giáo dục, y tế, an ninh mạng và phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia. Hoa Kỳ tiếp tục khẳng định cam kết gắn kết lâu dài với ASEAN, ủng hộ vai trò trung tâm của ASEAN và thúc đẩy các sáng kiến hợp tác vì hòa bình, thịnh vượng và phát triển bền vững của khu vực.

- Về quan điểm của Việt Nam trước các phát biểu gần đây của phía Trung Quốc và Hà Lan liên quan đến hoạt động của tàu hải quân Hà Lan HNLMS De Ruyter tại khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam, Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Việt Nam nhấn mạnh: "Như đã nhiều lần khẳng định, Việt Nam có đầy đủ bằng chứng lịch sử và cơ sở pháp lý để khẳng định chủ quyền của mình đối với quần đảo Hoàng Sa phù hợp với luật pháp quốc tế. Việt Nam đề nghị các nước khác tôn trọng thực tế này".

Với tư cách là quốc gia thành viên của Công ước Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 (UNCLOS 1982) và là quốc gia ven Biển Đông, Việt Nam luôn tôn trọng quyền tự do hàng hải, hàng không của các quốc gia ở Biển Đông phù hợp với các quy định của luật pháp quốc tế, đặc biệt là UNCLOS 1982.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 09-NQ/TW, NGÀY 19 THÁNG 5 NĂM 2026 CỦA BỘ CHÍNH TRỊ VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG KỶ NGUYÊN MỚI

Ngày 01/6/2026, Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW, ngày 19 tháng 5 năm 2026 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới, với các nội dung cơ bản:

1. Mục tiêu

Đến năm 2030: Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo, trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, logistics, hội nhập quốc tế, năng động, đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á.

Đến năm 2045: Thành phố là đô thị văn minh, hiện đại, năng động, sáng tạo; trung tâm kinh tế, văn hoá, xã hội, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của châu Á, là điểm đến hấp dẫn toàn cầu, văn hoá, xã hội phát triển đặc sắc, chất lượng cuộc sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Hướng đến 100 năm giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước, năm 2075: Thành phố là đô thị toàn cầu, thông minh, hiện đại, phát triển toàn diện, ngang tầm các đô thị phát triển trên thế giới, tăng trưởng xanh, bền vững, chất lượng cuộc sống cao, thích ứng tốt với biến đổi khí hậu.

2. Chỉ tiêu

Giai đoạn 2026 - 2030: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 14.000 USD. Kinh tế số chiếm khoảng 40% GRDP. Hoàn thành khoảng 200 km đường sắt đô thị. Chỉ số phát triển con người HDI đạt khoảng 0,9. Thành phố cơ bản giải quyết tình trạng úng ngập, ô nhiễm môi trường, ùn tắc giao thông và không ma túy.

Giai đoạn 2031 - 2035: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2035, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 25.000 USD. Kinh tế số chiếm khoảng 60% GRDP. Tiếp tục duy trì chỉ số phát triển con người HDI tối thiểu đạt 0,9.

Giai đoạn 2036 - 2045: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 10%/năm. Đến năm 2045, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 75.000 USD. Tiếp tục duy trì chỉ số phát triển con người HDI tối thiểu đạt 0,9. Hoàn thành kết nối hệ thống đường sắt đô thị. Đạt mức phát thải ròng bằng "0".

Giai đoạn 2046 - 2075: Tăng trưởng GRDP tối thiểu 6%/năm. Đến năm 2075, GRDP bình quân đầu người đạt tối thiểu 100.000 USD. Các chỉ số bảo đảm công bằng xã hội, bảo vệ môi trường và chỉ số phát triển con người HDI đạt trên 0,9.

3. Để đạt được các mục tiêu trên, Chương trình hành động đề ra 8 nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu gồm:

Một là, xây dựng mô hình tăng trưởng mới dựa trên khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, năng suất lao động và năng lực cạnh tranh

Xây dựng mô hình tăng trưởng mới của Thành phố theo hướng kinh tế tri thức, kinh tế số, kinh tế dữ liệu, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn; phát triển các động lực tăng trưởng mới như kinh tế biển, kinh tế tầm thấp, kinh tế bạc.

Tiên phong trong chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, chuyển đổi năng lượng và chuyển đổi cơ cấu kinh tế; tập trung phát triển và từng bước làm chủ các công nghệ chiến lược, nhất là trí tuệ nhân tạo (AI), vi mạch bán dẫn, dữ liệu lớn, công nghệ sinh học, năng lượng sạch, vật liệu mới và các lĩnh vực công nghệ cao khác; xây dựng và triển khai Chiến lược thu hút đầu tư nước ngoài có chọn lọc.

Tổ chức vận hành hiệu quả Trung tâm tài chính quốc tế Thành phố Hồ Chí Minh; phát triển các ngành dịch vụ chất lượng cao, có giá trị gia tăng lớn như tài chính, ngân hàng, logistics, thương mại quốc tế, thiết kế, sáng tạo. Xây dựng và triển khai Đề án phát triển khu thương mại tự do gắn với trung tâm logistics, cụm cảng biển và cảng trung chuyển quốc tế. Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp đô thị, nông nghiệp sinh thái; phát triển mạnh hệ sinh thái khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; hình thành mạng lưới các cơ sở nghiên cứu, đổi mới sáng tạo. Phát triển kinh tế biển trở thành một trong những động lực tăng trưởng quan trọng của Thành phố theo hướng đa ngành, hiện đại, xanh và bền vững.

Kiến nghị Trung ương ban hành các cơ chế, chính sách vượt trội về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; thu hút các tập đoàn công nghệ hàng đầu thế giới đặt trung tâm nghiên cứu và phát triển (R&D), trung tâm đổi mới sáng tạo tại Thành phố.

Hai là, xây dựng thể chế đột phá, vượt trội phát triển Thành phố trong kỷ nguyên mới

Tổ chức tổng kết toàn diện việc thực hiện các cơ chế, chính sách đặc thù của Thành phố; trên cơ sở đó xây dựng, hoàn thiện hồ sơ Luật Đô thị đặc biệt và hệ thống cơ chế, chính sách vượt trội, đồng bộ, ổn định, thông thoáng, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thành phố trong giai đoạn mới. Rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với phân bổ nguồn lực, nâng cao năng lực thực thi và kiểm soát quyền lực.

Xây dựng và ban hành cơ chế thử nghiệm có kiểm soát (sandbox) đối với các lĩnh vực mới, mô hình mới; khuyến khích áp dụng các tiêu chuẩn, quy chuẩn tiên tiến, vượt trội; triển khai các mô hình hợp tác công tư (PPP) trong các lĩnh vực văn hóa, thể thao, y tế, giáo dục, khoa học và công nghệ. Xây dựng và hoàn thiện mô hình chính quyền đô thị đặc biệt theo hướng tinh gọn, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả.

Đổi mới mạnh mẽ phương thức quản trị đô thị theo hướng hiện đại, thông minh, dựa trên dữ liệu và trí tuệ nhân tạo; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hệ thống chính trị gắn với chuyển đổi số và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; sắp xếp tổ chức tinh gọn, giảm tầng nấc trung gian; đơn giản hóa thủ tục hành chính.

Ba là, quy hoạch phát triển Thành phố với tầm nhìn dài hạn, ổn định gắn với quản lý đô thị bền vững, thích ứng với biến đổi khí hậu

Xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện Quy hoạch Thành phố thời kỳ mới theo tư duy đột phá, tầm nhìn dài hạn 100 năm; bảo đảm tích hợp đa không gian phát triển, nâng cao năng lực thích ứng với biến đổi khí hậu và khả năng chống chịu của đô thị. Quy hoạch và phát triển các đô thị mới, đô thị vệ tinh theo hướng hiện đại, thông minh, sinh thái, hạ tầng đồng bộ, kết nối hiệu quả với khu vực đô thị trung tâm.

Xây dựng và triển khai Kế hoạch phát triển hạ tầng chiến lược giai đoạn 2026 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 theo nguyên tắc đầu tư công dẫn dắt, huy động mạnh mẽ các nguồn lực xã hội; tập trung hoàn thiện mạng lưới giao thông liên vùng và các trục động lực kết nối cảng biển, sân bay, khu công nghiệp, khu thương mại tự do. Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm logistics và đầu mối giao thương quốc tế của khu vực. Xây dựng cơ chế điều phối vùng hiệu quả và hình thành Quỹ phát triển vùng; phát huy vai trò Thành phố là cực tăng trưởng, trung tâm liên kết của vùng Đông Nam Bộ, vùng Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

Bốn là, huy động, khai thác và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển Thành phố nhanh và bền vững

Phát triển mạnh kinh tế tư nhân thực sự trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế Thành phố; cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thuộc Thành phố theo hướng tập trung vào các lĩnh vực then chốt, thiết yếu; thu hút có chọn lọc các dự án đầu tư nước ngoài chất lượng cao; phát triển công nghiệp hỗ trợ, nâng cao năng lực doanh nghiệp trong nước; khai thác, quản lý và sử dụng hiệu quả các nguồn lực đất đai; đa dạng hóa các hình thức huy động vốn đầu tư phát triển; mở rộng hợp tác công tư (PPP), phát hành trái phiếu đô thị, trái phiếu công trình và các công cụ tài chính phù hợp.

Tập trung xử lý dứt điểm các dự án chậm triển khai, dự án tồn đọng kéo dài; rà soát, phân loại và áp dụng các cơ chế đặc thù để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của Thành phố; hoàn thiện cơ chế tài chính đặc thù của Thành phố.

Năm là, xây dựng đô thị đặc biệt phát triển văn minh, hiện đại, chú trọng nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân

Tập trung chỉnh trang, tái thiết và nâng cao chất lượng phát triển đô thị theo hướng văn minh, hiện đại, xanh, thông minh và bền vững; triển khai hiệu quả Chương trình phát triển nhà ở xã hội, nhà ở cho người thu nhập thấp; chỉnh trang, di dời nhà ở trên và

ven kênh rạch; tổ chức lại đời sống dân cư gắn với nâng cao chất lượng hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Tiếp tục thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, nông thôn thông minh.

Phát triển ngành xây dựng theo hướng hiện đại, xanh và bền vững; đầu tư hoàn thiện hệ thống kiểm soát ô nhiễm môi trường; nâng cao năng lực thu gom, xử lý chất thải rắn, nước thải và kiểm soát chất lượng không khí; triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an ninh nguồn nước, cấp nước, thoát nước và chống ngập; bảo vệ và phát huy giá trị hệ sinh thái rừng ngập mặn, khu dự trữ sinh quyển thế giới, các khu bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn Thành phố.

Sáu là, phát triển toàn diện văn hóa, con người Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình, xứng đáng với Thành phố mang tên Bác Hồ kính yêu

Xây dựng và triển khai Đề án phát triển văn hóa, con người Thành phố Hồ Chí Minh trong giai đoạn mới; xây dựng và hình thành các khu dân cư xã hội chủ nghĩa. Phát triển đồng bộ hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ Thành phố đến cơ sở; phát triển công nghiệp văn hóa trở thành ngành kinh tế quan trọng. Xây dựng Đề án phát triển Thành phố Hồ Chí Minh trở thành trung tâm giáo dục và đào tạo chất lượng cao của khu vực ASEAN.

Xây dựng Đề án phát triển hệ thống y tế hiện đại, công bằng, đa tầng, chuyên sâu và bền vững; củng cố y tế cơ sở, y tế dự phòng; phát triển các trung tâm y tế chuyên sâu, y tế tư nhân chất lượng cao. Đầu tư phát triển các cơ sở đào tạo, nghiên cứu trọng điểm; nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực trong các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, y tế, khoa học và công nghệ.

Bảy là, bảo đảm quốc phòng, an ninh; nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Xây dựng khu vực phòng thủ Thành phố Hồ Chí Minh vững chắc gắn với thế trận phòng thủ quốc gia; kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, an ninh; phát triển tiềm lực chính trị, kinh tế, quốc phòng, an ninh đáp ứng yêu cầu bảo vệ Thành phố trong tình hình mới. Triển khai đồng bộ các giải pháp phòng, chống tội phạm và bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; xây dựng "phường, xã không ma túy"; nâng cao hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc.

Nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế; chủ động, tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng; khai thác hiệu quả các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới; mở rộng và làm sâu sắc quan hệ hợp tác với các đô thị, trung tâm kinh tế, tài chính, khoa học và công nghệ hàng đầu thế giới; phát huy hiệu quả đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; tăng cường công tác người Việt Nam ở nước ngoài.

Tám là, xây dựng đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh

Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các cấp ủy, tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên; tiếp tục đổi mới công tác chính trị, tư tưởng; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo KPI, thực hiện từ năm 2026; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức tốt, năng lực chuyên môn cao, tư duy đổi mới và khát vọng cống hiến.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị gắn với phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, các biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả; xây dựng Đề án biên chế, vị trí việc làm của Thành phố Hồ Chí Minh gắn với các cơ chế đặc thù cho phép và phù hợp với điều kiện phát triển của Thành phố.

4. Tiến độ thực hiện

Trong năm 2026: Tập trung triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách, có tính nền tảng và đột phá; khẩn trương cụ thể hóa Nghị quyết số 09-NQ/TW bằng các chương trình, đề án, cơ chế, chính sách và kế hoạch thực hiện. Hoàn thiện hồ sơ dự án Luật Đô thị đặc biệt và các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn kéo dài, nhất là trong các lĩnh vực đất đai, đầu tư, quy hoạch, xây dựng, hạ tầng và môi trường; tạo chuyển biến rõ nét ngay trong năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết.

Giai đoạn 2026 – 2030 và những năm tiếp theo: Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Chương trình hành động; tập trung thực hiện các chương trình, công trình, dự án trọng điểm; phát huy hiệu quả các cơ chế, chính sách đặc thù, vượt trội; đẩy mạnh huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển. Thường xuyên rà soát, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu của Nghị quyết số 09-NQ/TW và Chương trình hành động đã đề ra.

(Nguồn: Chương trình hành động số 21-CTrHĐ/TU ngày 01/6/2026 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố)

THÔNG TƯ SỐ 14/2026/TT-BNV NGÀY 29/5/2026 CỦA BỘ NỘI VỤ QUY ĐỊNH CHI TIẾT VIỆC ĐIỀU CHỈNH LƯƠNG HƯU, TRỢ CẤP BẢO HIỂM XÃ HỘI VÀ TRỢ CẤP HẰNG THÁNG

Thông tư gồm 05 điều, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026. Một số nội dung chủ yếu của Thông tư:

Thông tư số 14/2026/TT-BNV quy định chi tiết việc điều chỉnh mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng đối với các đối tượng quy định tại các điểm a, b, c, h và i khoản 1, Điều 1 Nghị định số 162/2026/NĐ-CP hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng trước ngày 01/7/2026, bao gồm đối tượng đang bị tạm dừng hưởng trước ngày 01/7/2026 mà từ ngày 01/7/2026 trở đi được tiếp tục chi trả lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

Theo Thông tư, từ ngày 01/7/2026, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của các đối tượng quy định tại khoản 1, Điều 2 Thông tư này được điều chỉnh tăng thêm 8% trên mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2026.

Cụ thể, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7/2026 = Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng của tháng 6/2026 x 1,08.

Đối với các nhóm đối tượng nghỉ việc hưởng lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng trước ngày 01/01/1995 sau khi thực hiện điều chỉnh tăng 8% mà có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng thấp hơn 3,8 triệu đồng/tháng tiếp tục được điều chỉnh như sau:

Người có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng sau khi thực hiện điều chỉnh tăng 8% bằng hoặc thấp hơn 3,5 triệu đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng thêm 300.000 đồng/tháng.

Cụ thể, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7/2026 = Mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng sau khi được điều chỉnh theo quy định tại khoản 1, Điều 2 Thông tư này + 300.000 đồng/tháng.

Người có mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng sau khi thực hiện điều chỉnh tăng 8% mà cao hơn 3,5 triệu đồng/tháng nhưng thấp hơn 3,8 triệu đồng/tháng thì được điều chỉnh tăng lên bằng 3,8 triệu đồng/tháng.

Cụ thể, mức lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội, trợ cấp hằng tháng từ tháng 7/2026 = 3,8 triệu đồng/tháng.

Đối tượng đang hưởng trợ cấp tuất hằng tháng, trợ cấp phục vụ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội trước ngày 01/7/2026 thì mức hưởng trợ cấp tuất hằng tháng từ ngày 01/7/2026 được tính theo mức lương cơ sở quy định tại Nghị định số 161/2026/NĐ-CP quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)